



CÔNG TY CỔ PHẦN
LOGISTICS VINALINK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 283 /2024/CBTT/VNL-ADM Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
 - Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS VINALINK**
 - Mã chứng khoán: VNL
 - Địa chỉ trụ sở chính: 226/2 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
 - Điện thoại: 028 3991 9259
 - Người thực hiện công bố thông tin: Vũ Quốc Bảo
- Chức vụ: Tổng giám đốc

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố (*)

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
- Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (cập nhật).

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 24/04/2024 tại đường dẫn: <http://www.vinalinklogistics.com>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Như mục 2.

Đại diện tổ chức

TỔNG GIÁM ĐỐC



Vũ Quốc Bảo



**CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS
VINALINK**

Số: 279/2024/BB/VNL-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2024

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 25 - NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS VINALINK

1. Thời gian, địa điểm, thành phần tham dự Đại hội

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS VINALINK**
- Địa chỉ trụ sở chính: **226/2 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**
- Mã số doanh nghiệp: **0301776205**
- Thời gian họp: **Bắt đầu lúc 09:12, ngày 23/04/2024.**
- Địa điểm họp: **Sảnh Grand Ballroom (Tầng 1), Khách sạn Eastin Grand Saigon, 253 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 10, Quận Phú Nhuận, TPHCM, Việt Nam.**
- Thành phần tham dự
 - Các cổ đông và đại diện của cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Logistics Vinalink được xác định theo danh sách chốt vào ngày 21/03/2024 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp,
 - Hội đồng quản trị
 - Ông Nguyễn Nam Tiến - Chủ tịch Hội đồng quản trị
 - Ông Vũ Thế Đức - Thành viên Hội đồng quản trị
 - Ông Vũ Quốc Bảo - Thành viên Hội đồng quản trị
 - Ông Nguyễn Quốc Huy - Thành viên Hội đồng quản trị
 - Ông Đỗ Phú Kim - Thành viên Hội đồng quản trị

- Ban kiểm soát
 - Bà Phan Phương Tuyền - Trưởng Ban kiểm soát
 - Bà Lê Thị Ngọc Anh - Thành viên Ban kiểm soát
- Ban giám đốc
 - Ông Vũ Quốc Bảo - Tổng giám đốc
 - Bà Nguyễn Anh Nam - Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng công ty
 - Bà Nguyễn Đỗ Anh Thư - Giám đốc Pháp chế kiêm Người phụ trách kiểm toán nội bộ công ty

2. Tóm tắt diễn biến Đại hội

2.1 Thủ tục khai mạc Đại hội

2.1.1 Báo cáo kiểm tra tư cách & tỷ lệ cổ đông tham dự

Bà Phan Phương Tuyền, Trưởng Ban kiểm soát, Trưởng Ban thẩm tra tư cách đại biểu báo cáo:

- Số cổ đông có mặt tại thời điểm khai mạc Đại hội: 46 cổ đông, đại diện cho 7.386.412 cổ phần, chiếm tỉ lệ 52,24% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

(Số liệu báo cáo này được lập lúc 09:12).

- Căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ Công ty Cổ phần Logistics Vinalink, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 25 - năm 2024 của Công ty Cổ phần Logistics Vinalink đủ điều kiện được tiến hành.

2.1.2 Giới thiệu chủ tọa và thư ký: Bà Nguyễn Đỗ Anh Thư, Trưởng Ban tổ chức giới thiệu:

- Chủ tọa Đại hội gồm:
 1. Ông Nguyễn Nam Tiến, Chủ tịch Hội đồng quản trị - Chủ tọa Đại hội
 2. Ông Vũ Quốc Bảo, thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc - Đồng chủ tọa
- Thư ký đại hội:
 1. Bà Vũ Thị Thanh Xuân, Thư ký công ty
 2. Ông Nguyễn Minh Quang, cổ đông Vinalink

Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ đồng ý 100%.

2.1.3 Giới thiệu Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2029

- Ban kiểm phiếu gồm:

- | | |
|---------------------------|--------------|
| 1. Bà Nguyễn Hữu Trà My | - Trưởng ban |
| 2. Ông Nguyễn Trung Thanh | - Thành viên |
| 3. Ông Trần Thế Phương | - Thành viên |

Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ đồng ý 100%.

2.1.4 Quy chế làm việc - Thê lệ biểu quyết tại Đại hội

Bà Nguyễn Hữu Trà My trình bày Quy chế làm việc - Thê lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ đồng ý 100%.

2.2 Nội dung chương trình Đại hội

2.2.1 Giới thiệu nội dung chương trình Đại hội

Ông Nguyễn Nam Tiến giới thiệu nội dung chương trình Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ đồng ý 100%.

2.2.2 Trình bày các báo cáo

a) Báo cáo của Ban giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 & kế hoạch kinh doanh năm 2024

Ông Vũ Quốc Bảo, Tổng giám đốc báo cáo tình hình, kết quả hoạt động kinh doanh & đầu tư của Công ty năm 2023, đề xuất phương hướng nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu cho năm 2024.

Các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Kết quả kinh doanh năm 2023

- | | | |
|-------------------|--------|----------------|
| • Tổng Doanh thu: | 729,15 | tỷ VNĐ. |
| • Lãi trước thuế: | 43,721 | tỷ VNĐ. |
| • Cổ tức: | 1.200 | VNĐ / cổ phần. |

Kế hoạch kinh doanh năm 2024

- Tổng Doanh thu: 900 tỷ VNĐ.
- Lãi trước thuế: 26,5 tỷ VNĐ.
- Cổ tức: 1.000 VNĐ / cổ phần.

b) Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023 & phương hướng nhiệm vụ năm 2024

Ông Nguyễn Nam Tiến, Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023 & phương hướng nhiệm vụ năm 2024 gồm các nội dung: hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023; đánh giá của Hội đồng quản trị đối với các hoạt động kinh doanh của Công ty, hoạt động của Ban giám đốc Công ty; hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị; kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; kế hoạch, định hướng năm 2024 của Hội đồng quản trị.

c) Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Bà Phan Phương Tuyền, Trưởng Ban kiểm soát, đại diện Ban kiểm soát Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023; kết quả hoạt động giám sát của Ban kiểm soát trong năm 2023 về hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty; thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán; đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; ý kiến của Ban kiểm soát và Kế hoạch năm 2024 của Ban kiểm soát.

2.2.3 Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2029

a) Tờ trình ứng cử viên được đề cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029

Ông Nguyễn Nam Tiến trình bày Tờ trình ứng cử viên được đề cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029.

A. Hội đồng quản trị

1. Ông Vũ Quốc Bảo

Do nhóm cổ đông sở hữu 1.663.850 cổ phần, bằng 11,77% vốn điều lệ Công ty đề cử.

2. Ông Vũ Thế Đức

Do nhóm cổ đông sở hữu 2.932.410 cổ phần, bằng 20,73% vốn điều lệ Công ty đề cử.

3. Ông Nguyễn Quốc Huy

Do nhóm cổ đông sở hữu 2.932.410 cổ phần, bằng 20,73% vốn điều lệ Công ty đề cử.

4. Ông Đỗ Phú Kim

Do Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử.

5. Ông Nguyễn Nam Tiến

Do Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử.

B. Ban kiểm soát

1. Ông Dương Trấn An

Do Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử.

2. Bà Lê Thị Ngọc Anh

Do nhóm cổ đông sở hữu 1.663.850 cổ phần, bằng 11,77% vốn điều lệ Công ty đề cử.

3. Bà Phan Phương Tuyền

Do nhóm cổ đông sở hữu 2.932.410 cổ phần, bằng 20,73% vốn điều lệ Công ty đề cử.

Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ đồng ý 100%.

b) Thể lệ bầu cử

Bà Nguyễn Hữu Trà My, Trưởng Ban bầu cử trình bày Thể lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2029 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 25 ngày 23/04/2024.

Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ đồng ý 100%.

c) Tiến hành bầu cử

Cổ đông bỏ phiếu bầu 05 thành viên Hội đồng quản trị và 03 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2029.

2.2.4 Trình bày các tờ trình

Ban chủ tọa trình bày các tờ trình sau:

a) Sửa đổi Điều lệ công ty & Quy chế nội bộ về quản trị công ty

b) Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

c) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

- d) **Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024**
- đ) **Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024**
- e) **Giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan**
- f) **Về việc đăng ký tên Công ty bằng tiếng Anh và thay đổi tên viết tắt của Công ty**

2.2.5 Thảo luận và biểu quyết thông qua các báo cáo của Ban giám đốc, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các tờ trình

- a) **Ý kiến của cổ đông**

Cổ đông MS 57

Xin Ban chủ tọa cho biết kết quả kinh doanh quý 1 năm 2024 cụ thể như thế nào, khả năng hoàn thành kế hoạch sau khi có kết quả của quý 1 năm 2024? Vấn đề hợp tác với đối tác Amazon sẽ ảnh hưởng đến lợi nhuận sắp tới như thế nào? Theo Báo cáo tài chính gần đây, chi nhánh Hà Nội kinh doanh dưới giá vốn. Xin cho biết định hướng của công ty?

Cổ đông MS 25

Đề nghị Công ty tăng cổ tức năm 2024 vì lợi nhuận để lại sau phân phối nhiều trên 102 tỷ.

- b) **Ban chủ tọa trả lời**

Ông Nguyễn Nam Tiến

Kết quả kinh doanh quý 1 năm 2024: Mức tăng trưởng trên 10% so với cùng kỳ năm trước (kết quả năm trước tăng trưởng âm), có công ty liên doanh liên kết tăng trưởng 10%, 15%, 20% tùy vào mức độ hoạt động của công ty. Hy vọng năm nay Công ty thực hiện được hoặc vượt kế hoạch đề ra. Tuy nhiên sẽ có nhiều biến động vì Công ty kinh doanh dịch vụ quốc tế nên phụ thuộc vào tình hình địa chính trị thế giới.

Việc hợp tác với Amazon không phải là có lợi nhuận ngay. Quan trọng là Công ty đã nâng tầm vị thế, chất lượng, chuyên môn nghiệp vụ, yêu cầu về mặt quản trị, nhận thức, quy trình công việc, hệ thống thông tin quản trị.

Chi nhánh Hà Nội trong năm qua tỉ lệ lãi gộp thấp hơn mặt bằng chung của Công ty. Hiện nay các hoạt động của chi nhánh Hà Nội đã được Công ty tổ chức lại theo hệ thống thống nhất của Công ty. Có những mảng dịch vụ Chi nhánh Hà Nội đang giữ vị trí chiến lược.

Mức cổ tức năm 2024 đưa ra dựa trên kế hoạch năm 2024. Lãi trước thuế chỉ có 26,5 tỷ. Nguồn thu từ các công ty liên doanh liên kết dự kiến giảm còn 2,5 tỷ. Bên cạnh đó cổ tức đã tăng 50% do mới tăng vốn 50%. Số tiền còn lại đang đưa vào hoạt động kinh doanh. Nếu có lãi thêm thì sẽ đề nghị tăng mức cổ tức vào năm sau.

Ông Vũ Quốc Bảo

Kết quả kinh doanh của chi nhánh Hà Nội so với năm trước đang bộc lộ sự thay đổi đáng kể về mặt kết quả. Hiện nay chi nhánh Hà Nội có chiến lược tập trung vào việc khai thác hàng hóa ở khu công nghiệp. Sales bán hàng chiếm trên 7% nhà máy từ Nam Định, Thanh Hóa về phía Nam, tập trung vào mặc hàng may mặc.

Công ty hợp với với Amazon để nâng tầm thương hiệu Vinalink. Khi được Amazon chọn làm đối tác, Vinalink phải vượt qua nhiều vòng. Công ty đã đầu tư vào nhân sự, cơ cấu tổ chức, xây dựng nguồn nhân sự chuyên nghiệp cho dịch vụ thương mại điện tử. Công ty đã thành lập Ban truyền thông, fan page quảng cáo dịch vụ. Bên cạnh đó Công ty vẫn duy trì dịch vụ consol truyền thống. Với tình hình kinh tế biến động khó lường, các nhà máy bị suy giảm hoạt động, thương mại điện tử là một hướng đi song hành.

c) Biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình

Cổ đông biểu quyết bằng phiếu biểu quyết.

2.2.6 Nghị giải lao

2.2.7 Kết quả biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình và kết quả bầu cử

a) Kết quả biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình

Bà Nguyễn Hữu Trà My, Trưởng Ban kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ đông dự họp: 59 cổ đông.
- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 59 phiếu, tương ứng 7.760.744 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 58 phiếu, tương ứng 7.760.742 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó :

- Số phiếu hợp lệ: 58 phiếu, tương ứng 7.760.742 cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần.

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết như sau:

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ	Kết quả
Nội dung 1: Thông qua Báo cáo của Ban giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 & kế hoạch kinh doanh năm 2024.	100%	0%	0%	0%	Thông qua
Nội dung 2: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023 & phương hướng nhiệm vụ năm 2024.	100%	0%	0%	0%	Thông qua
Nội dung 3: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.	100%	0%	0%	0%	Thông qua
Nội dung 4: Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.	100%	0%	0%	0%	Thông qua
Nội dung 5: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.	100%	0%	0%	0%	Thông qua
Nội dung 6: Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.	100%	0%	0%	0%	Thông qua
Nội dung 7: Thông qua Tờ trình quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024.	100%	0%	0%	0%	Thông qua
Nội dung 8: Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.	100%	0%	0%	0%	Thông qua
Nội dung 9: Thông qua Tờ trình giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan.	99,57%	0%	0,43%	0%	Thông qua
Nội dung 10: Thông qua việc rà soát và đánh giá hoạt động của các công ty liên doanh liên kết, xem xét thoái vốn hoặc tăng vốn ở những dự án cụ thể khi có nhu cầu. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét quyết định phương thức phù hợp.	99,57%	0%	0,43%	0%	Thông qua
Nội dung 11: Thông qua Tờ trình về việc đăng ký tên giao dịch của Công ty bằng tiếng Anh và thay đổi tên Công ty viết tắt.	99,57%	0%	0,43%	0%	Thông qua

b) Kết quả bầu cử

Bà Nguyễn Hữu Trà My, Trưởng Ban kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2029 và thông báo người trúng cử.

Kết quả kiểm phiếu bầu cử như sau:

A. Hội đồng quản trị

1. Ông Vũ Quốc Bảo
6.810.170 quyền biểu quyết, 17,55%.
2. Ông Vũ Thế Đức
12.853.832 quyền biểu quyết, 33,13%.
3. Ông Nguyễn Quốc Huy
6.443.632 quyền biểu quyết, 16,61%.
4. Ông Đỗ Phú Kim
2.637.982 quyền biểu quyết, 6,80%.
5. Ông Nguyễn Nam Tiến
9.188.855 quyền biểu quyết, 23,68%.

B. Ban kiểm soát

1. Ông Dương Trấn An
4.426.056 quyền biểu quyết, 19,01%.
2. Bà Lê Thị Ngọc Anh
4.130.175 quyền biểu quyết, 17,74%.
3. Bà Phan Phương Tuyên
13.960.080 quyền biểu quyết, 59,96%.

Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2029:

A. Hội đồng quản trị

1. Ông Vũ Thế Đức
2. Ông Nguyễn Nam Tiến

3. Ông Vũ Quốc Bảo
4. Ông Nguyễn Quốc Huy
5. Ông Đỗ Phú Kim

B. Ban kiểm soát

1. Bà Phan Phương Tuyên
2. Ông Dương Trấn An
3. Bà Lê Thị Ngọc Anh

2.2.8 Các nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua

STT	Nội dung
1	Thông qua Báo cáo của Ban giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 & kế hoạch kinh doanh năm 2024.
2	Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023 & phương hướng nhiệm vụ năm 2024.
3	Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
4	Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
5	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.
6	Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.
7	Thông qua Tờ trình quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024.
8	Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.
9	Thông qua Tờ trình giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan.
10	Thông qua việc rà soát và đánh giá hoạt động của các công ty liên doanh liên kết, xem xét thoái vốn hoặc tăng vốn ở những dự án cụ thể khi có nhu cầu. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét quyết định phương thức phù hợp.
11	Thông qua Tờ trình về việc đăng ký tên giao dịch của Công ty bằng tiếng Anh và thay đổi tên Công ty viết tắt.

12	<p>Đại hội đã bầu 05 thành viên Hội đồng quản trị và 03 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2029 như sau:</p> <p>A. Hội đồng quản trị</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ông Vũ Thế Đức 2. Ông Nguyễn Nam Tiến 3. Ông Vũ Quốc Bảo 4. Ông Nguyễn Quốc Huy 5. Ông Đỗ Phú Kim <p>B. Ban kiểm soát</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Bà Phan Phương Tuyên 2. Ông Dương Trần An 3. Bà Lê Thị Ngọc Anh
----	--

2.2.9 Thông qua Biên bản & Nghị quyết Đại hội

- Ông Nguyễn Minh Quang, Thư ký đại hội đọc Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Logistics Vinalink.
- Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội với số cổ phần tán thành là 7.760.744 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết.

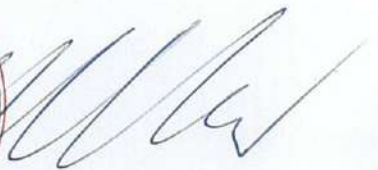
2.2.10 Bế mạc Đại hội

- Ông Nguyễn Nam Tiến, Chủ tọa Đại hội tuyên bố bế mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
- Đại hội kết thúc lúc 12:24 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Vũ Thị Thanh Xuân

Nguyễn Minh Quang

Nguyễn Nam Tiến



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS
VINALINK

Số: 280 /2024/NQ/VNL-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 25 - NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS VINALINK

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Logistics Vinalink;

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 25 ngày 23/04/2024;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Ban giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Kết quả kinh doanh năm 2023:

- Tổng Doanh thu: 729,150 tỷ VNĐ.
- Lãi trước thuế: 43,721 tỷ VNĐ.

Kế hoạch năm 2024:

- Tổng Doanh thu: 900 tỷ VNĐ.
- Lãi trước thuế : 26,500 tỷ VNĐ.
- Cổ tức : 1.000 VNĐ / cổ phần.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tính toán giao cụ thể kế hoạch kinh doanh chi tiết và xem xét điều chỉnh (nếu cần thiết) cho phù hợp với diễn biến tình hình thực tế.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Điều 4: Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 5: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

Điều 6: Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	VNĐ	120.408.902.453	
1.1	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến năm 2022 chuyển sang	VNĐ	83.095.227.400	
1.2	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	VNĐ	37.313.675.053	
2	Phân phối lợi nhuận năm 2023	VNĐ	17.714.584.400	
2.1	Chia cổ tức bằng tiền cho cổ đông (12%). Trong đó:	VNĐ	16.968.584.400	
	1. Chi đợt 1 (5%) ngày 31/10/2023.	VNĐ	7.070.243.500	
	2. Chi đợt 2 (7%) ngày 16/04/2024.	VNĐ	9.898.340.900	
2.2	Trích quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	VNĐ	746.000.000	
3	Lợi nhuận để lại sau phân phối	VNĐ	102.694.318.053	

Điều 7: Thông qua Tờ trình quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024.

Điều 8: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán độc lập phù hợp cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Công ty trong năm tài chính 2024 trong số 3 công ty kiểm toán sau đây:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam

Địa chỉ: Lầu 5, Tòa nhà Sài Gòn 3, 140 Nguyễn Văn Thủ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Địa chỉ: 2 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

3. Công Ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Indochina, Số 4 Nguyễn Đình Chiểu, Lầu 2, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điều 9: Thông qua các nội dung quy định về giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan như sau:

- Phê duyệt các giao dịch nội bộ (sau đây được gọi là Các giao dịch liên quan), bao gồm nhưng không giới hạn các giao dịch được liệt kê dưới đây giữa

Công ty với các bên có liên quan của Công ty (bao gồm công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết, cổ đông lớn, công ty con của công ty mẹ) với giá trị mỗi giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo luật định, với điều kiện các giao dịch đó được thực hiện trên cơ sở công bằng, và các điều khoản của giao dịch không bất lợi hơn các điều khoản tương tự do các đối tác độc lập khác đề xuất.

STT	Tên công ty	Quan hệ
1	Công ty TNHH RCL (Việt Nam)	Công ty liên doanh
2	Công ty TNHH Dịch vụ Đại lý Vận chuyển (FC Vietnam)	Công ty liên doanh
3	Công ty TNHH Vận tải Việt Nhật (Konoike Vina)	Công ty liên doanh
4	Công ty TNHH Điều hành Vận chuyển Hàng hóa Liên kết (LCM)	Công ty liên doanh
5	CTCP Giao nhận Vận tải Miền Trung (Vinatrans Danang)	Công ty liên kết
6	CTCP Logistics Kim Thành	Công ty liên kết
7	CTCP Vận chuyển Vinalink (Vinalink Transport)	Công ty liên kết
8	CTCP Giao nhận Vận tải Ngoại thương (VNT Logistics)	Liên quan người nội bộ - Cổ đông lớn
9	Công ty TNHH Vận tải Ô tô Vina Vinatrans (V Truck)	Liên quan người nội bộ

- Nội dung các giao dịch:
 - Các giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ.
 - Các giao dịch vay, cho vay, bảo lãnh, cầm cố và thế chấp trên cơ sở tối ưu hóa dòng tiền và các hoạt động tài chính của các bên.
- Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc:
 - Quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Các giao dịch liên quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các giao dịch liên quan.
 - Ký kết và thực hiện Các giao dịch liên quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các giao dịch liên quan.

Điều 10: Thông qua việc rà soát và đánh giá hoạt động của các công ty liên doanh liên kết, phối hợp với các đối tác nâng cao hiệu quả quản trị và đầu tư, xem xét thoái vốn hoặc tăng vốn ở những dự án cụ thể khi có nhu cầu để tăng hiệu quả sử dụng vốn cho Công ty. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xem xét quyết định theo các phương thức phù hợp đảm bảo có lợi nhất cho Công ty.

Điều 11: Thông qua việc:

1. Đăng ký tên giao dịch của Công ty Cổ phần Logistics Vinalink bằng tiếng Anh như sau:

- Tên Công ty viết bằng tiếng Anh: **VINALINK LOGISTICS JOINT STOCK COMPANY**

2. Đăng ký thay đổi tên Công ty viết tắt như sau:

- Tên Công ty viết tắt: **VINALINK LOGISTICS**

Điều 12: Đại hội đã bầu 05 thành viên Hội đồng quản trị và 03 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2029 như sau:

HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU	
	Số phiếu	Tỉ lệ
Hội đồng quản trị		
Ông Vũ Thế Đức	12.853.832	33,13%
Ông Nguyễn Nam Tiến	9.188.855	23,68%
Ông Vũ Quốc Bảo	6.810.170	17,55%
Ông Nguyễn Quốc Huy	6.443.632	16,61%
Ông Đỗ Phú Kim	2.637.982	6,80%
Ban kiểm soát		
Bà Phan Phương Tuyền	13.960.080	59,96%
Ông Dương Trấn An	4.426.056	19,01%
Bà Lê Thị Ngọc Anh	4.130.175	17,74%

Điều 13: Nghị quyết này đã được các cổ đông đại diện cho 7.760.744 cổ phần (chiếm tỷ lệ 100% số đại diện cổ phần dự họp và biểu quyết) thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 25 của Công ty Cổ phần Logistics Vinalink và có hiệu lực kể từ ngày 23/04/2024.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Nam Tiến



**CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS
VINALINK**

226/2 Lê Văn Sĩ, Phường 1, Quận Tân Bình, TP HCM, Việt Nam

T: 028 3991 9259 Email: headoffice@vinalinklogistics.com

Website: www.vinalinklogistics.com

TÀI LIỆU

**THIẾT KẾ CÔNG TRÌNH NGHIÊN
LÊN THÁNG 25 - NĂM 2024**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2024



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS
VINALINK

TÀI LIỆU

Y H I NG C ÔNG TH NG NIÊN L N TH 25

Ngày 23/04/2024

1. Ch ng trình i h i ng c ông th ng niên n m 2024.
2. Quy ch làm vi c - Th l bi u quy t t i i h i ng c ông th ng niên n m 2024.
3. Báo cáo c a Ban giám c v k t qu ho t ng kinh doanh n m 2023 & k ho ch kinh doanh n m 2024.
4. Báo cáo c a H i ng qu n tr n m 2023 & ph ng h ng nhi m v n m 2024.
5. Báo cáo c a Ban ki m soát t i i h i ng c ông th ng niên n m 2024.
6. Báo cáo tài chính n m 2023 ã c ki m toán.
 - a) Báo cáo ki m toán c l p 2023.
 - b) B ng cân i k toán 2023.
 - c) Báo cáo k t qu ho t ng kinh doanh 2023.
7. Th l b u c thành viên H i ng qu n tr , Ban ki m soát nhi m k 2024 - 2029.
8. T trình ng c viên c c vào H i ng qu n tr , Ban ki m soát nhi m k 2024 – 2029.
9. Lý l ch trích ngang c a các ng c viên H i ng qu n tr , Ban ki m soát.
10. T trình s a i, b sung i u l công ty và Quy ch n i b v qu n tr công ty.
11. T trình thông qua Báo cáo tài chính n m 2023 ã c ki m toán.
12. T trình thông qua ph ng án phân ph i l i nhu n n m 2023.

13. T trình qu ho t ng c a H i ng qu n tr và Ban ki m soát n m 2024.
14. T trình v/v ch n n v ki m toán Báo cáo tài chính n m 2024.
15. T trình v giao d ch gi a Công ty v i các bên có liên quan.
16. T trình v vi c ng ký tên giao d ch c a Công ty b ng tỉ ng Anh và thay i tên Công ty vi t t t.
17. D th o Ngh quy t i h i ng c ông th ng niên n m 2024.
18. B ng t ng h p n i dung thay i i ul công ty (Kèm theo t trình v/v s a i i ul công ty t i i h i ng c ông th ng niên ngày 23/04/2024).
19. B ng t ng h p n i dung thay i Quy ch n i b v qu n tr công ty (Kèm theo t trình v/v s a i Quy ch n i b v qu n tr công ty t i i h i ng c ông th ng niên ngày 23/04/2024).



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS
VINALINK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 4 năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH

HOẠT ĐỘNG CÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 25

Ngày 23/04/2024

1. Mục đích khai mạc hội nghị

- Tuyên bố lý do - thành phần tham dự.
- Báo cáo kiểm tra thực tế & tình hình công tác tham dự.
- Giới thiệu Ban chấp hành, Ban thư ký.
- Giới thiệu Ban kiểm tra.
- Thông qua Quy chế làm việc - Thủ tục quy trình hội nghị.

2. Nội dung họp

1) Trình bày các báo cáo

- Báo cáo của Ban giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 & kế hoạch kinh doanh năm 2024.
- Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023 & phương hướng nhiệm vụ năm 2024.
- Báo cáo của Ban kiểm tra tổng kết hội nghị công thường niên năm 2024.

2) Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm tra nhiệm kỳ 2024 - 2029.

- Giới thiệu danh sách các ứng cử viên đề cử bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm tra nhiệm kỳ 2024 - 2029.
- Thông qua thủ tục.
- Tiến hành bầu.

) Trình bày các t t rình

- o S a i i u l công ty & Quy ch n i b v qu n tr công ty.
- o Báo cáo tài chính n m 2023 ã c ki m toán.
- o Ph ng án phân ph i l i nhu n n m 2023.
- o Qu ho t ng c a H i ng qu n tr và Ban ki m soát n m 2024.
- o Ch n n v ki m toán Báo cáo tài chính n m 2024.
- o Giao d ch gi a Công ty v i các bên có liên quan.
- o ng ký tên giao d ch c a Công ty b ng ti ng Anh và thay i tên Công ty vì t t t.

) Th o lu n và bi u quy t thông qua các báo cáo và các t t rình.

) Công b k t qu bi u quy t thông qua các báo cáo và các t t rình và k t qu b u c .

) Gi i thi u H i ng qu n tr , Ban ki m soát nhi m k 2024 - 2029 v i i h i ng c ông.

) Thông qua Biên b n i h i ng c ông th ng niên n m 2024.

3. B m c i h i



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS
VINALINK

Số: 277 /2024/QC/VNL-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 4 năm 2024

QUY CHẾ LÀM VIỆC - THẺ LỆ BIỂU QUYẾT

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Logistics Vinalink;

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Logistics Vinalink năm 2024 được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

1. Mục tiêu

- Đảm bảo việc tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của cổ đông.

2. Quy chế làm việc - Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội

- Khi tiến hành đăng ký tham dự, Ban tổ chức sẽ cấp cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.
 - Trên mỗi Thẻ biểu quyết có các thông tin: Mã số đại biểu, Tổng số cổ phần đại diện.
 - Trên mỗi Phiếu biểu quyết có các thông tin: Mã số đại biểu, Họ và tên đại biểu, Tổng số cổ phần đại diện và từng vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội cần biểu quyết thông qua.
 - Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết có đóng dấu treo của Công ty trên góc trái.
- Tất cả các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự được quyền tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Công nhân dự họp muộn có quy định ký ngay và sau đó có quy định tham gia và biểu quyết các nội dung tiếp theo của hội. Chủ tịch không có trách nhiệm đôn đốc hội cho công nhân muộn ký và hi vọng các biểu quyết vẫn tiến hành được khi công nhân muộn không bận họp.
- Cuộc họp hội đồng công nhân năm 2024 do Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ trì và khi cần cuộc họp. Các biểu quyết tham gia cuộc họp phải tuân theo số liệu khi cần của chủ tịch, tổ chức cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lý. Chủ tịch có quy định các biện pháp cần thiết để khi cần cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã thông qua và phản ánh các mong muốn của các công nhân.
- Nội dung các nội dung: Báo cáo kiểm tra thực tế các biểu quyết & tài liệu công nhân dự; Thông qua nhân sự Ban chủ tịch, Ban chấp hành, Ban kiểm tra; Quy chế làm việc - Thủ tục biểu quyết tiếp xúc hội; Chương trình hội; Trình Danh sách công nhân viên tham gia bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm tra; Biên bản hội, Nghị quyết hội và một số nội dung thảo luận phát sinh ngay tiếp xúc hội cần thống nhất trước, số biểu quyết bằng Thủ tục biểu quyết theo số liệu khi cần của Ban chủ tịch lấy ý kiến biểu quyết: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến.
- Công biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết nội dung chính của hội (trình bày nội dung đã biểu quyết bằng Thủ tục biểu quyết) bằng cách lựa chọn M/T trong các phiếu án **Tán thành** hoặc **Không tán thành** hoặc **Không có ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết và đánh dấu ✓ hoặc dấu chéo X vào ô ý kiến lựa chọn.
- Trong một phiếu biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết có liên quan. Số phiếu hợp lệ của phiếu biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của phiếu biểu quyết các nội dung khác.
- Trường hợp công biểu quyết nhóm hoặc phiếu biểu quyết không còn nguyên vẹn, công nhân có thể liên hệ với Ban chấp hành để cấp lại phiếu biểu quyết mới và phiếu phiếu biểu quyết.
- Trường hợp công nhân đã ký tham dự hội nhưng vì lý do khác không thể có mặt nên hết chương trình hội, công nhân có phiếu ghi lý do biểu quyết, phiếu biểu quyết vẫn biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban chấp hành trước khi ra về. Nếu công nhân không ghi lý do phiếu biểu quyết cho Ban chấp hành, Ban kiểm tra xem xét công nhân đó không có ý kiến nội dung các vấn đề cần lấy ý kiến.
- Phiếu biểu quyết không hợp lệ là:
 -) Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn của Ban chấp hành, không do Công ty phát hành, không có đóng dấu treo của Công ty trên góc trái.

-) Phi u bi u quy t b g ch xóa, t y xóa, c o s a, s a ch a, vi t thêm n i dung, thông tin, ký hi u khác ... ngoài quy nh cho phi u bi u quy t, khi không c ch t a yêu c u.
-) Phi u bi u quy t b rách, không còn nguyên v n.
-) Phi u bi u quy t không th hi n rõ ràng ý ki n c a c ông, không ánh d u ý ki n nào ho c ánh d u t 2 ý ki n tr lên i v i n i dung c n l y ý ki n bi u quy t thì ph n bi u quy t i v i n i dung ó là không h p l .

3. Thông qua ngh quy t i h i ng c ông th ng niên

- Ngh quy t c a i h i ng c ông th ng niên c thông qua t i cu c h p sau khi s c ông i di n trên 50% ho c trên 65% t ng s phi u bi u quy t c a t t c c ông đ h p tán thành theo i u 20 i u l công ty (i u ki n Ngh quy t c a i h i ng c ông c thông qua).
- N i dung cu c h p i h i ng c ông th ng niên n m 2024 c Ban th ký ghi chép y vào n i dung Biên b n h p i h i ng c ông th ng niên. Biên b n h p i h i là c s so n th o Ngh quy t i h i ng c ông th ng niên n m 2024 và c thông qua tr c khi b m c.
- Quy ch , th l này c thông qua v i s c ph n bi u quy t ng ý là c ph n, b ng% s c ph n có quy n bi u quy t t i i h i và có hi u l c t ngay th i i m c i h i ng c ông bi u quy t thông qua.

**I H I NG C ÔNG TH NG
NIÊN N M 2024**



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS VINALINK
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Mã số đại biểu:

Họ và tên đại biểu:

Tổng số cổ phần đại diện:

cổ phần

Hướng dẫn: Quý đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn MỘT trong các phương án **Tán thành** hoặc **Không tán thành** hoặc **Không có ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết và đánh dấu ✓ hoặc dấu chéo X vào ô ý kiến lựa chọn.

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 1: Thông qua Báo cáo của Ban giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 & kế hoạch kinh doanh năm 2024.			
Nội dung 2: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023 & phương hướng nhiệm vụ năm 2024.			
Nội dung 3: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.			
Nội dung 4: Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.			
Nội dung 5: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.			
Nội dung 6: Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.			
Nội dung 7: Thông qua Tờ trình quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024.			
Nội dung 8: Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.			
Nội dung 9: Thông qua Tờ trình giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan.			
Nội dung 10: Thông qua việc rà soát và đánh giá hoạt động của các công ty liên doanh liên kết, xem xét thoái vốn hoặc tăng vốn ở những dự án cụ thể khi có nhu cầu. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét quyết định phương thức phù hợp.			
Nội dung 11: Thông qua Tờ trình về việc đăng ký tên giao dịch của Công ty bằng tiếng Anh và thay đổi tên Công ty viết tắt.			

Ngày 23 tháng 04 năm 2024

ĐẠI BIỂU

(Ký và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS
VINALINK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 184/2024/BC/VNL-BGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023
& KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024

1. Báo cáo và đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Kết quả kinh doanh năm 2023

- Tổng Doanh thu: 729,150 tỷ VNĐ.
- Lãi trước thuế: 43,721 tỷ VNĐ.

1.2 Một số tình hình cơ bản

Tình hình và kết quả kinh doanh năm 2023 có một số điểm nổi bật như sau:

1.2.1 Về kết quả

Doanh thu giảm 39,52% so với năm trước và bằng 60,76% kế hoạch năm. Lợi nhuận năm 2023 giảm 19,02% so với năm trước và đạt 85,73% kế hoạch năm. Trong đó lợi nhuận từ kinh doanh trực tiếp giảm khá nhiều, giảm 42,8%.

1.2.2 Về tình hình kinh doanh

- Mặc dù đã được dự đoán năm 2023 là một năm sẽ tiếp tục có nhiều khó khăn nhưng thực tế tình hình có nhiều diễn biến bất ngờ như chiến tranh Nga-Ucraina vẫn tiếp diễn và chưa có dấu hiệu tạm ngưng, lạm phát tăng cao ở các khu vực thị trường trọng yếu như châu Âu, Mỹ; khủng hoảng tại khu vực biển Đỏ... làm cho nhu cầu hàng hóa giảm, quan hệ cung cầu thị trường vận tải quốc tế có nhiều bất ổn, tuyến hàng hải quốc tế từ châu Á sang EU và US bị ảnh hưởng nặng nề; giá cước vận tải quốc tế tiếp tục có nhiều biến động khó lường; dịch vụ vận chuyển nội địa bị cạnh tranh khốc liệt, làm giảm doanh thu mảng dịch vụ này một cách đáng kể.
- Trong tình hình thực tế đặc biệt như vậy công ty đã kịp thời đưa ra các biện pháp điều chỉnh việc quản lý và thực hành nghiệp vụ thích ứng linh hoạt với tình hình diễn biến của thị trường. Tập trung giữ ổn định lượng khách hàng truyền thống đi đôi với khai thác các mảng dịch vụ, các khách hàng mới trong đó tập trung khai thác cơ hội ở mảng dịch vụ hàng xuất khẩu trong mua bán trên thị trường thương

m i i n t , t ch c qu n lý kinh doanh d ch v h p lý chuyên nghi p, t p trung nâng cao hi u qu d ch v thông qua vi c ki m soát t p trung giá bán và chi phí, ph i h p t t gi a các n v t i TPHCM và các a ph ng, áp ng t t các yêu c u c a khách hàng và i lý.

- Th c hi n ph ng h ng nhi m v k ho ch n m 2023 do i h i ng c ông th ng niên thông qua, trong n m công ty ã t p trung c ng c và phát tri n các d ch v ch y u truy n th ng là airfreight và seafreight, duy trì n nh các s n ph m hàng consol ng bi n trong tình hình c nh tranh gay g t, k t h p box xu t v i box nh p trong quan h v i i lý phù h p v i tình hình m i, trong ó:

) Gi n nh các d ch v v i các khách hàng ch l c, chuy n ph ng th c ti p c n d ch v và làm vi c, b t u khai thác d ch v consol b ng ng hàng không và tìm c h i phát tri n m ng d ch v này.

) T p trung, t ch c các team làm vi c phù h p cho các khách hàng VIP theo ph ng th c 24/7 áp ng yêu c u c a khách hàng. D ch v logistics cung c p các khách hàng trong khu công nghi p v i s n l ng l n ã góp ph n quan tr ng vào k t qu chung c a c n m.

- Công tác t ch c và qu n lý kinh doanh trong n m ti p t c hoàn thi n các quy ch , quy nh, quy trình nghi p v cho phù h p v i th c t ; t ng c ng ch t l ng d ch v , qu n lý công n ch t ch , t ng c ng ho t ng gi khách hàng và s n ph m d ch v .

) Th c hi n vi c tri n khai hai ch ng trình qu n lý theo tiêu chu n ISO bao g m:

+ Ch ng nh n h th ng qu n lý an toàn thông tin ISO 27001:2022

+ Ch ng nh n h th ng qu n lý ch t l ng ISO 9001:2015

) Thành l p thêm 1 Phòng D ch v khách hàng l n, chuyên cung c p d ch v logistics 24/7 cho các hãng hàng không.

) V vi c th c hi n ch c n ng ki m toán n i b : ã th c hi n theo quy nh.

- M t s h n ch :

) V nhân s , t ch c và qu n lý: vi c tuy n d ng b sung m i có nhi u khó kh n, nh t là ngu n cho ch c danh sales và cán b qu n lý ch ch t, ch t l ng còn h n ch .

) C s v t ch t thi u kho tàng v trí phù h p và ph ng ti n v n chuy n c gi i làm c s chào bán d ch v cho nh ng khách hàng l n, nh t là d ch v logistics – d ch v chu i cung ng.

2. **Ph** **ng** **h** **ng** **nhi** **m** **v** **và** **ch** **tiêu** **k** **ho** **ch** **ch** **y** **u** **n** **m** **2024**

2.1 **V** **kinh** **doanh** **và** **u** **t**

Tình hình kinh tế nói chung và hoạt động xuất nhập khẩu năm 2024 vẫn đang trong giai đoạn có nhiều biến động khó lường và có nhiều thách thức cho sự hồi phục sau khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Các chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy vẫn chưa trở lại bình thường như trước năm 2020, những căng thẳng quân sự Nga-Ucraina, xung đột tại khu vực biển Đỏ (Red Sea) tạo ra nhiều biến động khó lường trong hoạt động thương mại và chuỗi cung ứng toàn cầu; các nhà sản xuất lớn trong nước vẫn chưa có nhiều nền tảng mới, hoạt động xuất nhập khẩu bị tác động lớn... Các rủi ro trong kinh doanh bao gồm rủi ro từ công nghệ, rủi ro về nhân sự, rủi ro trong lưu thông và vận chuyển hàng hóa nguy cơ tăng cao tác động nghiêm trọng đến dòng tiền hoạt động, vì các tổ chức đi đầu hành kinh doanh... là những yếu tố cần chú ý trong hoạt động kinh doanh năm 2024.

Kết quả kinh doanh của phần lớn công ty liên doanh, liên kết trong năm 2023 giảm sâu do nền kinh tế suy thoái công ty liên doanh, liên kết năm 2024 dự kiến chỉ bằng 10% năm 2023, do vậy sẽ ảnh hưởng lớn đến chỉ tiêu kế hoạch và kết quả kinh doanh năm 2024.

Trong bối cảnh chung như vậy mục tiêu nhiệm vụ kinh doanh chủ yếu năm 2024 là:

- Tranh thủ khai thác các cơ hội trong điều kiện thị trường có nhiều thay đổi, linh hoạt thích ứng với tình hình mới, tăng thị phần trung thành hiện tại và biến pháp phù hợp duy trì kinh doanh; tiếp tục cung cấp dịch vụ phù hợp cho khách hàng, củng cố niềm tin như các dịch vụ, tập trung xây dựng chỉ số phát triển khách hàng mới, tăng cường chăm sóc khách hàng hiện tại, khách hàng là các nhà đầu tư nước ngoài, các nhà máy trong các khu công nghiệp, liên kết chặt chẽ với các đối tác nước ngoài khai thác mở rộng mạng lưới dịch vụ.
- Phấn đấu tiếp tục như các mặt hoạt động, thực hiện các biện pháp linh hoạt tranh thủ, phát huy kết quả tốt từ các dịch vụ cung cấp cho một số khách hàng hiện tại trong năm 2023, củng cố và nâng cao chất lượng dịch vụ, tổ chức khai thác các nguồn lực hợp lý nâng cao kết quả kinh doanh, phấn đấu giảm thiểu các chỉ tiêu chủ yếu ảm đạm. Tập trung xử lý các khoản nợ phù hợp với tình hình thị trường, đánh giá lại nguồn khách hàng lấy tiêu chí hiệu quả và an toàn làm cơ sở. Tiếp tục tập trung củng cố hoàn thiện và thay thế các thiết bị máy, hiện vật quản lý kinh doanh thường nhật, tập trung và hiệu quả trong toàn công ty.

Ch **tiêu** **ch** **y** **u**:

Z Tổng Doanh thu: 900 tỷ VNĐ.

Z Lãi trước thuế: 26,500 tỷ VNĐ.

Z Chi phí: 1.000 tỷ VNĐ / chi phí.

2.2 M t s bi n pháp chung

- Tỉ p t c tri n khai các bi n pháp n nh và nâng cao hi u qu d ch v : tỉ p t c hoàn thi n c c u t ch c qu n lý, quy trình qu n lý và nghi p v ; t p trung c ng c ch n ch nh b máy t ch c qu n lý, b sung nhân s qu n lý lãnh o; gi i quy t tình hình công n t n ng; tỉ p t c hoàn thi n nâng cao hi u qu qu n lý t ch c kinh doanh c a các d ch v t i TPHCM, tri n khai m r ng các d ch v c a Vinalink n c ngoài; rà soát l i trình , n ng su t làm vi c c a i ng nhân viên; y m nh ho t ng bán d ch v .
- V m t kinh doanh: tỉ p t c c ng c gi v ng th ph n c a các d ch v ng bi n và Hàng không qu c t ; chú tr ng các d ch v logistics c a các d án nhà máy l n, d ch v v n chuy n và cung ng n i a; tri t c t gi m các chi phí hành chính qu n lý, th c hi n c ch chi tr l ng, th ng ... g n v i k t qu kinh doanh trong ph m vi toàn công ty v i các hình th c phù h p cho t ng ch c danh; tri n khai các bi n pháp nâng cao ch t l ng d ch v cùng v i các hình th c khuy n mãi d ch v ... gi và t ng l ng d ch v . Tỉ p t c t ng c ng th c hi n ào t o cho cán b qu n lý và nhân viên.
- Chú tr ng u t phát tri n d ch v logistics cho th ng m i i n t qu c t thông qua vi c h p tác v i các i tác l n n c ngoài t o ra chu i gi i pháp logistics hi u qu cho khách hàng. Xây d ng i ng chào bán d ch v logistics th ng m i i n t theo h ng chuyên nghi p.
- Nâng cao ch t l ng công tác pháp ch nghi p v v n t i qu c t và qu n tr ngu n nhân l c.
- Tỉ p t c c ng c , nâng cao hi u qu qu n lý và kinh doanh, t ng c ng và hoàn thi n c c u t ch c b máy và nhân s qu n lý c a công ty và các n v tr c thu c.
- Khai thác t t và hoàn thi n ph n m m nghi p v và qu n lý m i – ph n m m VMS nâng cao hi u qu qu n lý và ch t l ng d ch v .
- T ng c ng h n cho công tác marketing ph m vi công ty t o môi tr ng cho vi c bán d ch v các n v , v i các hình th c thích h p nh qu ng cáo, quan h khách hàng và i tác; tỉ p t c c ng c các m i quan h i tác v i các i lý các khu v c và tìm ki m các i tác m i.
- Khai thác ngu n l c t các c ông trong h p tác d ch v , phát tri n khách hàng, t ng c ng nhân s có kinh nghi m ... t o ra ngu n phát tri n d ch v m i.
- u t mua s m thay th 3 xe v n t i, 10 r -mooc, 1 xe 4-7 ch thay th cho s thanh lý và b sung ph ng ti n v n t i, giá tr u t d ki n 15 t ng.
- ngh : Giao cho H i ng qu n tr quy t nh vi c thoái v n t i các công ty ã u t trên c s m b o tính hi u qu trong vi c s d ng v n theo nguyên t c chào bán công khai và c nh tranh phù h p v i nhu c u s d ng v n.

- Hợp tác chặt chẽ cùng các đối tác củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty liên doanh, liên kết.
- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 25 năm ngày thành lập công ty một cách thiết thực, hiệu quả, tạo động lực mới cho sự phát triển của công ty.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Vũ Quốc Bảo



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS
VINALINK

Số: 200/2024/BC/VNL-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023 & PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

1.1 Các cuộc họp và Nghị quyết của Hội đồng quản trị trong năm 2023

- Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp thường kỳ đảm bảo quy định của Điều lệ công ty. Ngoài ra Hội đồng quản trị có những buổi họp bất thường và thường xuyên trao đổi thông tin cho nhau để cùng có ý kiến, trao đổi và quyết định các nội dung quan trọng đối với hoạt động của Công ty. Các cuộc họp đều có Nghị quyết cho các nội dung đã thống nhất.
- Chi tiết các cuộc họp và Nghị quyết Hội đồng quản trị: vui lòng tham khảo Báo cáo tình hình Quản trị công ty năm 2023 được đăng tải trên website của Công ty www.vinalinklogistics.com tại mục Cổ đông vào ngày 30/01/2024.

1.2 Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động năm 2023

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp. Trong năm 2023, ngoài các phiên họp chính thức, Hội đồng quản trị đã tiến hành lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua nhiều quyết định và nội dung quản trị. Hội đồng quản trị đã triển khai các nhiệm vụ được giao và đạt được những kết quả cụ thể trong hoạt động.

1.3 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty

- Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Ban giám đốc Công ty đã điều hành hoạt động kinh doanh năm 2023 trong điều kiện tình hình kinh tế xã hội trong nước và thế giới có nhiều khó khăn, thách thức, biến động phức tạp do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới, chiến tranh Nga - Ukraine, các thị trường lớn giảm sức mua và các yếu tố địa chính trị, kinh tế phát sinh trên thế giới, phát sinh nhiều yếu tố mới ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện kinh doanh và phương thức làm việc, đến hiệu quả kinh doanh nhưng Công ty đã cố gắng thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thường niên giao.
- Tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Công tác tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty: Tổng giám đốc tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo đúng các quy định cho phép trong Giấy phép kinh doanh, tuân thủ đúng luật pháp Nhà nước và các quy định liên quan đến công ty cổ phần, các quy định của chính quyền và Hội đồng quản trị.
- Đã thực hiện tốt công tác quản trị và chi báo cáo thông tin theo quy định nội bộ công ty nghiêm túc, tỉ mỉ và là một trong số các công ty đáp ứng tốt các quy định về công bố thông tin trong năm 2023.

1.4 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị cổ lập và báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị cổ lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

1.4.1 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị cổ lập

- Các thành viên Hội đồng quản trị cổ lập:
 - ✓ Ông Nguyễn Quốc Huy.
 - ✓ Ông Nguyễn Công Thành niên ngày 26/04/2023 miễn nhiệm ông Lê Văn Hùng chức vụ thành viên Hội đồng quản trị cổ lập.
 - ✓ Ông Nguyễn Công Thành niên ngày 26/04/2023 bổ sung ông Phú Kim chức vụ thành viên Hội đồng quản trị cổ lập.
- Thành viên Hội đồng quản trị cổ lập tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và thực hiện ý nghĩa của mình, góp phần giúp Hội đồng quản trị giám sát, điều hành hoạt động của Công ty theo đúng định hướng phát triển. Với kiến thức và kinh nghiệm của mình, các thành viên Hội đồng quản trị cổ lập đã đưa ra những kiến nghị xác thực, có chuyên môn và thực tiễn tinh thần cổ lập. Trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị cổ lập đã có phần bình luận xu hướng kinh doanh chi nhánh, kế hoạch kinh doanh; theo dõi hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc theo dõi của công ty.

1.4.2 Báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị cổ lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đã có trọng tâm, thực hiện theo đúng các trình tự, thủ tục quy định nội bộ công ty và Quy chế nội bộ quản trị công ty.
- Các vấn đề liên quan đến chi nhánh kinh doanh của Công ty đã có Hội đồng quản trị thực hiện xuyên suốt và đánh giá trong các cuộc họp định kỳ.
- Các Quy định của Hội đồng quản trị trong các cuộc họp phù hợp với các quy định pháp luật, nội bộ công ty và Quy chế nội bộ quản trị công ty.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tất cả các giám sát công tác điều hành của Ban giám đốc. Các quy định, hoạt động, điều hành của Ban giám đốc và Hội đồng quản trị đã có sự phối hợp tốt giữa các quy định, chính sách kế hoạch, ứng dụng công nghệ hoàn thành kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

1.5 Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023

- Thù lao thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm trong năm mới đã có sự điều chỉnh công thức tính thù lao năm 2023 phê duyệt.
- Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công nhân trong năm 2023 như sau:

Thù lao của Hội đồng quản trị :

VT: VN

Tên	Chức vụ	Thù lao (trợ cấp thu)
Ông Nguyễn Nam Tiến	Chủ tịch HĐQT	148.500.000
Ông Võ Thế Cường	Thành viên HĐQT	183.000.000
Ông Võ Quốc Bảo	Thành viên HĐQT	157.500.000
Ông Nguyễn Quốc Huy	Thành viên HĐQT	94.500.000
Ông Lê Văn Hùng	Thành viên HĐQT	9.000.000
Ông Phú Kim	Thành viên HĐQT	27.000.000
Tổng cộng:		619.500.000

Thù lao của Ban kiểm soát:

VT: VN

Tên	Chức vụ	Thù lao (trợ cấp thu)
Bà Phan Phương Tuyến	Trưởng Ban Kiểm soát	94.500.000
Bà Lê Thị Ngọc Anh	Thành viên Ban Kiểm soát	31.500.000
Bà Trang Anh Xuân	Thành viên Ban Kiểm soát	31.500.000
Tổng cộng:		157.500.000

- Chi tiết các khoản thu nhập khác theo Báo cáo tài chính kế toán năm 2023.

1.6 Báo cáo về các giao dịch

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với công đồng, người in ib, người có liên quan của người in ib:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ/ địa chỉ liên hệ	Thời gian giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (nếu)	Giá trị chú
1	Công ty TNHH RCL (Việt Nam)	Công ty liên doanh	0303701766 28/11/2022 Số KH & T TPHCM	436-438 Nguyễn Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	Năm 2023	66/2021/NQ/VNL-HQT 12/01/2021	Số giao dịch: 1.266.660.772 Cổ tức, lợi nhuận chia: 2.900.000.000	
2	Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn chuyên (FC Vietnam)	Công ty liên doanh	550/ GP-HCM 15/10/2003 UBND TPHCM	46-48 Hồ Giang, Phường 4, Quận Tân Bình, TPHCM	Năm 2023	66/2021/NQ/VNL-HQT 12/01/2021	Cung cấp dịch vụ: 79.180.500 Số giao dịch: 870.192.993	
3	Công ty TNHH Việt Nhật (Konoike Vina)	Công ty liên doanh	411022000305 18/08/2008 UBND TPHCM	18A Lê Trọng Lạc, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TPHCM	Năm 2023	66/2021/NQ/VNL-HQT 12/01/2021	Cung cấp dịch vụ: 1.230.283.502 Số giao dịch: 276.117.003 Cổ tức, lợi nhuận chia: 1.522.549.521	

4	Công ty TNHH i u hành V n chuyên Hàng hóa Liên k t (LCM)	Công ty liên doanh	4110220001 33 24/10/2007 UBND TPHCM	30 Phan Thúc Duy n, Ph ng 4, Qu n Tân Bình, TPHCM	N m 2023		C t c, l i nhu n c chia: 14.580.000.000
5	CTCP Giao nh n V n t i Mi n Trung (Vinatrans Danang)	Công ty liên k t	0400426836 02/06/2020 S KH & T TP à N ng	184 Tr n Phú, Ph ng Ph c Ninh, Qu n H i Châu, TP à N ng	N m 2023	66/2021/N Q/VNL- H QT 12/01/2021	Cung c p d ch v : 64.863.025 S d ng d ch v : 24.120.228
6	CTCP V n chuyên Vinalink (Vinalink Transport)	Công ty liên k t	0313412467 17/04/2020 S KH & T TPHCM	L u 3, Indochina Park Tower, 4 Nguy n ình Chi u, Ph ng a Kao, Qu n 1, TPHCM	N m 2023	66/2021/N Q/VNL- H QT 12/01/2021	Cung c p d ch v : 11.971.956 S d ng d ch v : 224.299.861 C t c, l i nhu n c chia: 2.400.000.000
7	CTCP Vinafreight	Liên quan ng i n i b	0302511219 14/01/2002 S KH & T TPHCM	Block C, l u 1, tòa nhà Waseco, s 10 Ph Quang, Ph ng 2, Qu n Tân Bình, TPHCM	N m 2023	66/2021/N Q/VNL- H QT 12/01/2021	Cung c p d ch v : 254.010.368 S d ng d ch v : 192.602.825
8	CTCP Transimex	Liên quan ng i n i b	0301874259 03/12/1999 S KH & T TPHCM	172 Hai Bà Tr ng, Ph ng a Kao, Qu n 1, TPHCM	N m 2023	66/2021/N Q/VNL- H QT 12/01/2021	Cung c p d ch v : 319.160.210 S d ng d ch v : 125.973.389

9	Công ty TNHH Vận tải Ô tô Vina Vinatrans (V Truck)	Liên quan gần gũi	303590943 02/12/2014 S KH & T TPHCM			Số nợ đọng danh sách : 75.905.000
10	CTCP Giao nhận Vận tải Nội địa (VNT Logistics)	Công ty liên	0103002086 07/04/2003 S KH & T Hà Nội	2 Bích Câu, Phường Quế Tân Giám, Quận Đống Đa, TP Hà Nội	Năm 2023	Cung cấp danh sách : 161.971.245 Số nợ đọng danh sách : 1.700.492.133

2. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Hội đồng thành viên năm 2023

- Về kết quả kinh doanh, năm 2023, vì các thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết Hội đồng thành viên năm 2023, trong đó Doanh thu đạt 60,75% kế hoạch, lãi trước thuế đạt 85,68% kế hoạch và duy trì mức lợi nhuận năm 2023. Nguyên nhân kết quả thực hiện do một số yếu tố như tình hình thị trường không thuận lợi, nhu cầu tiêu thụ yếu; một số khách hàng chuyển sang các đơn vị khác; các vấn đề kỹ thuật nghiêm trọng và hàng không giảm từ 4-8 lần so với năm trước nên ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và kết quả; một số khoản chi phí tuân thủ phát sinh liên quan phòng cháy chữa cháy, an toàn thông tin, hệ thống mạng ... áp dụng các quy định pháp luật và các chính sách quốc tế, tỷ giá ngoại tệ biến động theo chi phí hàng nhập làm phát sinh chi phí, làm giảm lãi gộp các danh mục ... Tuy vậy do kiểm soát tốt danh mục, linh hoạt và chính xác trong thực hiện ... nên lãi gộp trên doanh thu các năm đi lên bình tích các năm 6%.
- Về tổ chức quản trị, Công ty đã hoàn thiện tổ chức bộ máy nhân sự, quy trình nghiệp vụ, hệ thống phân bổ nhân sự, góp phần phát huy hiệu quả thực hiện trong việc tổ chức quản lý và kinh doanh; đạt Chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thông tin ISO/IEC 27001:2002, Chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, qua đó, thể hiện sự tuân thủ và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế của Công ty về bảo mật thông tin, quản lý hiệu quả tài sản thông tin của Công ty, cam kết bảo mật các thông tin và mở ra nhiều cơ hội kinh doanh toàn cầu trong tương lai; công tác truyền thông chuyên nghiệp, hoạt động tích cực cho việc quảng bá sản phẩm danh mục, nhân viên tham gia nhiều hoạt động, tạo được vị thế mới trên thị trường, nhất là trong quan hệ với các đối tác.
- Về đầu tư, việc đầu tư vào các công ty liên doanh liên kết LCM, Vinalink Transport mở rộng và góp phần hiệu quả; việc đầu tư 50% vốn vào công ty lên 141.404.870 VNĐ giúp hỗ trợ kinh doanh của Công ty có vị thế thuận lợi hơn khi trở thành công ty thành viên có quy mô lớn. Công ty đã

thực hiện việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 và Hội đồng quản trị phù hợp với các quy định của pháp luật.

- Đã chi cổ tức năm bằng 12% / mệnh giá cổ phần theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.
- Việc thoái vốn tại một số công ty liên kết để đảm bảo tính hiệu quả trong việc sử dụng vốn đã được đặt ra và triển khai song chưa thực hiện được do thị trường chưa thuận lợi.

3. Kế hoạch, định hướng năm 2024 của Hội đồng quản trị

- Định hướng kinh doanh: khai thác tốt các nguồn lực về vốn, nhân sự, đại lý, tập trung đầu tư và nâng cao chất lượng các dịch vụ cơ bản. Tập trung khai thác tốt các cơ hội kinh doanh một cách linh hoạt và hiệu quả.
- Tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy và quy trình quản lý - nghiệp vụ đảm bảo yêu cầu thống nhất, tập trung và an toàn - hiệu quả trong toàn Công ty. Bổ sung và hoàn thiện nhân sự lãnh đạo, quản lý chủ chốt ở Công ty và các chi nhánh.
- Rà soát và đánh giá hoạt động của các công ty liên doanh liên kết, phối hợp với các đối tác nâng cao hiệu quả quản trị và đầu tư, xem xét thoái vốn hoặc tăng vốn ở những dự án cụ thể khi có nhu cầu để tăng hiệu quả sử dụng vốn cho Công ty.
- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xem xét quyết định theo các phương thức phù hợp đảm bảo có lợi nhất cho Công ty.
- Thực hiện tốt Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị trong việc chỉ đạo điều hành và tổ chức hoạt động của Công ty.

4. Các nội dung khác về tình hình quản trị công ty

- Được thông tin chi tiết trong Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023 được đăng tải trên website của Công ty www.vinalinklogistics.com tại mục Cổ đông vào ngày 30/01/2024.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Nam Tiến

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát (BKS) được quy định tại Điều lệ của Công ty Cổ phần Logistic VINALINK.
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023

BKS Công ty xin báo cáo ĐHĐCĐ kết quả hoạt động trong năm 2023 như sau:

I/ BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BKS:

- Trong năm ,BKS đã tổ chức 02 cuộc họp theo định kỳ và Trưởng BKS đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty.
- Kiểm tra , giám sát việc tuân thủ các quy định theo Điều lệ Công ty.
- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, các quy chế mà Công ty đã ban hành trong việc quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh của HDQT và Ban điều hành.
- Kiểm tra công tác tài chính, kế toán và việc tuân thủ các quy định liên quan của pháp luật.
- Soát xét, thẩm định BCTC năm 2023 đã kiểm toán.

II/ BÁO CÁO VỀ THÙ LAO CỦA BKS :

- Mức thù lao trong năm của BKS đã thực hiện theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ.

III/ BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY :

1/ Về kết quả kinh doanh :

Dvt : tỷd

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2023	KẾ HOẠCH	TH/KH	THỰC HIỆN 2022	2023/2022
DOANH THU	729	1.200	61%	1.096	67%
LÃI TRƯỚC THUẾ	43.7	51	86%	53.9	81%
LÃI SAU THUẾ	37.3			43.9	85%

- Trong năm 2023, giá cước tàu giảm mạnh nên đã làm cho doanh thu và lợi nhuận giảm mạnh.
- Do tình hình xuất nhập khẩu của khách hàng giảm sút nên sản lượng dịch vụ của chúng ta cũng giảm theo.

2/ Về mặt quản lý, điều hành trong tài chính, kinh doanh :

- Hoàn tất việc tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết của HĐQT, từ 94.270.000.000d lên thành 141.404.870.000d.
- Thực hiện tăng vốn góp từ lợi nhuận được chia tại Công ty Vận tải Vinalink từ 2 tỷ -> 4 tỷ và tại Công ty LCM từ 1.9 tỷ -> 9 tỷ .
- Công ty đã chia cổ tức đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Trong năm Công ty đã bổ nhiệm 2 chức danh Giám đốc Tài chính và Giám đốc Pháp chế để nâng tầm quản lý tốt hơn và hiệu quả hơn.
- Công ty đã hoàn thiện các chức năng của phần mềm VMS và phần mềm nghiệp vụ để phục vụ cho công tác quản lý, kiểm tra, soát xét số liệu kinh doanh giúp Ban Giám đốc đưa ra những quyết định kịp thời, phù hợp.
- Để phục vụ cho phần công việc thương mại điện tử với đối tác kinh doanh Amazon, Công ty đã xây dựng và triển khai các kênh quảng cáo truyền thông qua hoạt động Facebook, Workshop. Đồng thời đã hoàn thành đưa vào sử dụng phần mềm tích hợp đảm bảo kết nối dữ liệu theo yêu cầu của Amazon.
- Về hoạt động Kiểm soát nội bộ : đã thực hiện 1 cuộc Kiểm soát nội bộ với chuyên đề Kết nối giữa Phòng Giao nhận và Phòng Contract Logistics.

3/Về tuân thủ các quy định pháp luật :

- Công ty đã thực hiện đầy đủ , tuân thủ đúng các quy định về báo cáo, hạch toán kế toán, tài chính, các nội dung và yêu cầu của việc công bố thông tin theo pháp luật hiện hành.

4/ Thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2023 đã kiểm toán

- BCTC được lập theo đúng Chuẩn mực Kế toán Việt nam, chế độ Kế toán Doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan. BCTC đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt nam.

IV/ BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRI, TỔNG GIÁM ĐỐC

- HĐQT và Ban Giám đốc đã triển khai đúng các nội dung hoạt động theo tinh thần Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023. Ban Điều hành đã thực hiện việc kinh doanh theo đúng các quy định được phép trong Giấy phép kinh doanh, tuân thủ theo đúng luật pháp Nhà nước và các quy định dành cho Công ty cổ phần.
- Trong năm, HĐQT đã tổ chức 11 cuộc họp và ban hành 12 Nghị quyết để hoạch định, tổ chức , giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc trong việc điều hành công việc kinh doanh.
- Trong các cuộc họp HĐQT, các thành viên đã cùng Ban Giám đốc phân tích, đánh giá tình hình kinh doanh và đưa ra những chỉ đạo sát sao , kịp thời phù hợp với tình hình kinh doanh phát sinh đầy biến động và khó khăn trong năm.

V. BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRI, TỔNG GIÁM ĐỐC .

- HĐQT & Ban Giám đốc Công ty đã hỗ trợ BKS thực hiện đầy đủ công việc theo chức năng và nhiệm vụ BKS. Các phòng ban đã cung cấp đầy đủ số liệu, tài liệu và thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty;
- Trưởng BKS được tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và được cung cấp các tài liệu họp cùng thời gian với các thành viên HĐQT.

VI/ ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ :

- Công ty cần rà soát lại các khoản nợ còn tồn đọng, giải quyết cụ thể, dứt điểm từng khoản, tránh phát sinh mới nhằm thu hồi kịp thời vốn đưa vào kinh doanh.

Trên đây là Báo cáo của BKS, kính trình ĐHĐCĐ thông qua.
Kết thúc nhiệm kỳ 2019-2024, BKS xin cảm ơn ĐHĐCĐ đã tin nhiệm và ủng hộ
BKS được làm việc hiệu quả trong thời gian qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

A handwritten signature in blue ink, appearing to read 'Phan Phương Tuyền', written over a horizontal line.

PHAN PHƯƠNG TUYỀN

Số: 212/2024/KT-RSMHCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các cổ đông**
Các thành viên Hội đồng Quản trị
Các thành viên Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS VINALINK

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Logistics Vinalink (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 21 tháng 03 năm 2024 từ trang 05 đến trang 40, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Logistics Vinalink tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC



Lục Thị Vân
Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
0172-2023-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 03 năm 2024

Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.



Nguyễn Thị Bích Thảo
Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
4341-2024-026-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		294.763.771.975	273.647.046.036
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.1	67.187.750.644	85.975.264.733
1. Tiền	111		33.187.750.644	52.975.264.733
2. Các khoản tương đương tiền	112		34.000.000.000	33.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	4.6	30.000.000.000	15.000.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		30.000.000.000	15.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		195.721.027.210	171.654.509.339
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.2	202.894.366.629	166.104.792.026
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		1.720.994.560	5.813.055.389
3. Phải thu ngắn hạn khác	136		1.909.223.185	9.374.365.671
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.3	(10.803.557.164)	(9.637.703.747)
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.854.994.121	1.017.271.964
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		359.487.400	332.504.640
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		971.274.529	160.535.132
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	4.8	524.232.192	524.232.192
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		95.735.912.848	87.187.367.573
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		2.110.230.880	1.919.730.880
1. Phải thu dài hạn khác	216		2.110.230.880	1.919.730.880
II. Tài sản cố định	220		42.988.172.115	44.721.079.388
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.4	16.648.172.115	18.456.079.388
Nguyên giá	222		50.839.682.250	51.868.290.648
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(34.191.510.135)	(33.412.211.260)
2. Tài sản cố định vô hình	227	4.5	26.340.000.000	26.265.000.000
Nguyên giá	228		26.520.000.000	26.400.000.000
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(180.000.000)	(135.000.000)
III. Đầu tư tài chính dài hạn	250	4.6	49.030.594.213	39.348.614.037
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		50.686.493.302	41.606.493.302
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		726.150.000	726.150.000
3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(2.382.049.089)	(2.984.029.265)
IV. Tài sản dài hạn khác	260		1.606.915.640	1.197.943.268
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		1.606.915.640	1.197.943.268
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		390.499.684.823	360.834.413.609

(Xem tiếp trang sau)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

Tại ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		120.806.155.870	112.964.716.209
I. Nợ ngắn hạn	310		78.445.105.870	70.605.391.209
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	4.7	45.630.320.679	40.115.694.685
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		352.817.575	2.407.878.138
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.8	3.406.256.095	4.722.620.931
4. Phải trả người lao động	314	4.9	17.456.522.500	13.720.209.923
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		5.171.485.408	4.042.543.346
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.10	5.110.241.750	4.296.982.323
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		1.317.461.863	1.299.461.863
II. Nợ dài hạn	330		42.361.050.000	42.359.325.000
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	4.11	9.500.000.000	9.500.000.000
2. Phải trả dài hạn khác	337	4.10	32.861.050.000	32.859.325.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		269.693.528.953	247.869.697.400
I. Vốn chủ sở hữu	410	4.12.1	269.693.528.953	247.869.697.400
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		141.404.870.000	94.270.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		141.404.870.000	94.270.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		4.950.000.000	4.950.000.000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		10.000.000.000	10.000.000.000
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		113.338.658.953	138.649.697.400
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		83.095.227.400	101.335.252.556
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		30.243.431.553	37.314.444.844
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		390.499.684.823	360.834.413.609



Vũ Quốc Bảo
Tổng Giám đốc

Nguyễn Anh Nam
Kế toán trưởng

Lê Thị Thanh Thanh
Người lập

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2023	Năm 2022
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		729.154.403.208	1.096.727.838.424
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	5.1	729.154.403.208	1.096.727.838.424
3. Giá vốn hàng bán	11	5.2	687.373.125.063	1.037.218.516.708
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		41.781.278.145	59.509.321.716
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	32.049.154.287	23.047.432.179
6. Chi phí tài chính	22		4.959.479.288	3.224.698.742
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.4	25.054.178.037	25.465.675.915
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		43.816.775.107	53.866.379.238
9. Thu nhập khác	31		64.636.364	182.820.879
10. Chi phí khác	32		160.123.085	60.868.207
11. Lợi nhuận khác	40		(95.486.721)	121.952.672
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		43.721.288.386	53.988.331.910
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.6	6.407.613.333	10.074.987.066
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		37.313.675.053	43.913.344.844
15. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.12.4	2.586	3.043
16. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.12.4	2.586	3.043



Vũ Quốc Bảo
Tổng Giám đốc

Nguyễn Anh Nam
Kế toán trưởng

Lê Thị Thanh Thanh
Người lập

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 03 năm 2024



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS
VINALINK

Số: 278 /2024/QC/VNL-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 4 năm 2024

THẺ LỆ BẦU CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2024-2029

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 25

Ngày 23/04/2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Logistics Vinalink;

Theo đề nghị của Hội đồng quản trị Công ty;

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 25 - NĂM 2024

QUYẾT NGHỊ

Thông qua Thẻ lệ bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2029 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 25 như sau:

1. Số lượng và nhiệm kỳ thành viên được bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

1.1 Số lượng

- 05 thành viên Hội đồng quản trị (có ít nhất một thành viên độc lập).
- 03 thành viên Ban kiểm soát.

1.2 Nhiệm kỳ: 2024 - 2029.

2. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Quyền bầu cử được tính theo Tổng số cổ phần đại diện. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với Tổng số cổ phần đại diện.

- Vì c bị u quy t b u thành viên H i ñng qu n tr / Ban ki m soát c th c hi n theo ph ñng th c b u d n phi u. M i c ñng c phát phi u b u có t ñng s phi u bị u quy t t ñng ñng v i t ñng s c ph n s h u và/ho c i di n s h u nhân v i s thành viên c b u c a H i ñng qu n tr / Ban ki m soát. M i phi u b u c b u s ñng viên t i a b ñng s ñng i c n b u. C ñng có quy n d n h t ho c m t ph n t ñng s phi u b u c a mình cho m t ho c m t s ñng c viên.

C th :

T ñng s phi u bị u quy t thành viên H i ñng qu n tr c a m i c ñng = T ñng s c ph n i i n c a c ñng x 5 (5 là s l ñng thành viên H i ñng qu n tr c b u).

T ñng s phi u bị u quy t thành viên Ban ki m soát c a m i c ñng = T ñng s c ph n i i n c a c ñng x 3 (3 là s l ñng thành viên Ban ki m soát c b u).

3. N i dung b u c

3.1 N i dung phi u b u

- Ph n 1: Mã s i bị u, H và tên i bị u, T ñng s c ph n i di n, T ñng s phi u bị u quy t c quy n b u.
- Ph n 2: Danh sách ñng viên H i ñng qu n tr / Ban ki m soát và S phi u b u cho ñng viên ó theo 2 cách.
- Phi u b u có óng d u treo c a Công ty trên góc trái.

3.2 Cách th c ghi phi u b u

- Ngay sau khi nh n c phi u b u, c ñng có trách nhi m ki m tra H và tên i bị u, T ñng s c ph n i di n, T ñng s phi u bị u quy t c quy n b u. i bị u ánh m t phi u s không c c p l i.
- i bị u b u s ñng viên t i a b ñng s thành viên H i ñng qu n tr / Ban ki m soát c n b u.
- N u b u d n toàn b T ñng s phi u bị u quy t c quy n b u cho m t ñng viên ho c chia u T ñng s phi u bị u quy t c quy n b u cho các ñng viên, i bị u ánh d u ✓ ho c d u chéo X vào ô “B u d n u phi u” c a các ñng viên t ñng ñng.
- N u b u s phi u không u nhau cho t ñng ñng viên, i bị u ghi rõ s phi u b u vào ô “S phi u b u” c a các ñng viên t ñng ñng.

T ñng S phi u b u cho các ñng viên không v t quá T ñng s phi u bị u quy t c quy n b u ghi trên phi u b u.

Ví dụ:

i bi u s 0001 s h u và i di n cho 1.000 c ph n, i bi u có T ng s phi u bi u quy t c quy n b u thành viên H i ng qu n tr là $1.000 \times 5 = 5.000$.

) i bi u ch c b u t i a 5 ng viên thành viên H i ng qu n tr .

) N u i bi u b u d n toàn b T ng s phi u bi u quy t c quy n b u cho ng viên Ông NGUY N V N A thì ghi trên phi u b u:

STT	H và tên ng viên	Cách 1: B u d n u phi u (ánh d u ✓ ho c d u chéo X vào ô c a các ng viên t ng ng)	Cách 2: S phi u b u phân b cho t ng ng viên (ghi s phi u b u vào ô c a các ng viên t ng ng)
1	Ông NGUY N V N A	✓	
2	Ông NGUY N V N B		
3	Ông NGUY N V N C		
4	Ông NGUY N V N D		
5	Ông NGUY N V N		

) N u i bi u chia u T ng s phi u bi u quy t c quy n b u cho các ng viên thì ghi trên phi u b u:

STT	H và tên ng viên	Cách 1: B u d n u phi u (ánh d u ✓ ho c d u chéo X vào ô c a các ng viên t ng ng)	Cách 2: S phi u b u phân b cho t ng ng viên (ghi s phi u b u vào ô c a các ng viên t ng ng)
1	Ông NGUY N V N A	✓	
2	Ông NGUY N V N B	✓	
3	Ông NGUY N V N C	✓	
4	Ông NGUY N V N D	✓	
5	Ông NGUY N V N	✓	

) N u i bi u b u s phi u không u nhau cho t ng ng viên thì ghi rõ s l ng phi u b u vào ô c a các ng viên t ng ng trên phi u b u:

STT	H và tên ng viên	Cách 1: B u d n u phi u (ánh d u ✓ ho c d u chéo X vào ô c a các ng viên t ng ng)	Cách 2: S phi u b u phân b cho t ng ng viên (ghi s phi u b u vào ô c a các ng viên t ng ng)
1	Ông NGUY N V N A		2.000
2	Ông NGUY N V N B		1.000
3	Ông NGUY N V N C		1.000
4	Ông NGUY N V N D		500
5	Ông NGUY N V N		500

) T ng S phi u b u cho các ng viên c ng l i không v t quá T ng s phi u bi u quy t c quy n b u ghi trên phi u b u - trong ví d này là không v t quá 5.000.

- Trong tr ng h p i bi u v a ánh d u vào ô “B u d n u phi u” v a ghi s l ng ô “S phi u b u” thì k t qu l y theo s l ng phi u ô “S phi u b u”.
- i bi u tham d ký và ghi rõ h tên trên phi u b u.
- Tr ng h p c ông ghi nh m ho c phi u b u không còn nguyên v n, c ông có th liên h v i Ban t ch c c c p l i phi u b u m i và ph i n p l i phi u b u c .
- Tr ng h p c ông ã ng ký tham d i h i nh ng vì lý do khác không th có m t n h t ch ng trình i h i, c ông ó ph i g i l i phi u b u ã b u cho Ban t ch c tr c khi ra v . N u c ông không g i l i phi u b u cho Ban t ch c, Ban ki m phi u xem nh c ông ó không th c h i n quy n b u c .
- Phi u b u s c b vào thùng phi u ã c niêm phong tr c khi ti n hành ki m phi u.

3.3 Phi u b u h p l

- Phi u b u h p l là:

) Phi u b u do Ban t ch c phát ra.

) B u trong danh sách ng viên c i h i thông qua.

) T ng S phi u b u cho các ng viên ph i nh h n ho c b ng T ng s phi u bi u quy t c quy n b u ghi trên phi u b u.

) B u úng s l ng c b u: H i ng qu n tr 05 ng i, Ban ki m soát 03 ng i.

3.4 Phi u b u không h p l

- Phi u b u không h p l là:

) Phi u b u không theo m u in s n c a Ban t ch c, không do Công ty phát hành, không có óng d u treo c a Công ty trên góc trái.

) Phi u b u b g ch xóa, t y xóa, c o s a, s a ch a, vi t thêm n i dung, thông tin, ký hi u khác ... ngoài quy nh cho phi u b u, khi không c ch t a yêu c u.

) Phi u b u b rách, không còn nguyên v n.

) B u quá s l ng ng i c b u.

) Phi u có t ng S phi u b u cho các ng viên v t quá T ng s phi u bi u quy t c quy n b u ghi trên phi u b u.

) Không có ch ký và ghi rõ h tên c a i bi u tham d .

4. Nguyên t c ki m phi u b u

- Vi c ki m phi u b u c th c hi n b i Ban ki m phi u do Ban ch t a c và c i h i thông qua. Thành viên Ban ki m phi u không c có tên trong danh sách c và ng c vào H i ng qu n tr & Ban ki m soát.

- K t qu ki m phi u b u c l p thành v n b n. Ban ki m phi u ph i công b k t qu cho i h i ng c ông.

- Phi u b u sau khi c ki m c niêm phong và giao l i cho H i ng qu n tr qu n lý theo quy nh.

5. Nguyên t c trùng c

- ng viên trùng c thành viên H i ng qu n tr / Ban ki m soát c xác nh theo t ng S phi u b u l y theo th t t cao xu ng th p, b t u t ng viên có t ng S phi u b u cao nh t cho n khi s thành viên c n b u.

- Tr ng h p có t 02 ng viên tr lên t cùng t ng S phi u b u nh nhau cho thành viên cu i cùng thì ng i nào s h u cá nhân nhi u c ph n h n tính n th i i m ch t danh sách i h i ng c ông th ng niên n m 2024 s c ch n. N u s c ph n s h u c ng ngang nhau thì s t ch c b u l i gi a các ng viên này ch n.

5. X lý nh ng v n phát sinh

- Khi có nh ng v n phát sinh, Ban ch t a ph i xem xét, th ng nh t hình th c x lý và quy t nh ngay t i i h i.

6. Thủ l này c thông qua v i s c ph n bi u quy t tán thành là c ph n, b ng% T ng s c ph n có quy n bi u quy t t i i h i và có hi u l c t ngay th i i m c i h i ng c ô ng bi u quy t thông qua.

**I H I NG C Ô NG
TH NG NIÊN 2024**



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS
VINALINK

Số: 246 /2024/TTr/VNL-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

Ứng cử viên được đề cử vào

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2029

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Logistics Vinalink;

Căn cứ các hồ sơ đề cử ứng viên theo quy định tại Điều 24 Điều lệ công ty và Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty ngày 11/04/2024, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các ứng viên được đề cử để bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029 như sau:

A. Hội đồng quản trị

- Ông Vũ Quốc Bảo, Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc công ty
Do nhóm cổ đông sở hữu cổ phần bằng 11.77% vốn điều lệ Công ty đề cử.
- Ông Vũ Thế Đức, Thành viên Hội đồng quản trị đương nhiệm
Do nhóm cổ đông sở hữu cổ phần bằng 20.73% vốn điều lệ Công ty đề cử.
- Ông Nguyễn Quốc Huy, Thành viên Hội đồng quản trị đương nhiệm
Do nhóm cổ đông sở hữu cổ phần bằng 20.73% vốn điều lệ Công ty đề cử.
- Ông Đỗ Phú Kim, Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đương nhiệm
Do Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử.
- Ông Nguyễn Nam Tiên, Chủ tịch Hội đồng quản trị đương nhiệm
Do Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử.

B. Ban kiểm soát

1. Ông Dương Trấn An, Chủ tịch

Do Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử.

2. Bà Lê Thị Ngọc Anh, Thành viên Ban kiểm soát đương nhiệm

Do nhóm cổ đông sở hữu cổ phần bằng 11.77% vốn điều lệ Công ty đề cử.

3. Bà Phan Phương Tuyền, Trưởng Ban kiểm soát đương nhiệm

Do nhóm cổ đông sở hữu cổ phần bằng 20.73% vốn điều lệ Công ty đề cử.

Thông tin về các ứng cử viên trong các bản Lý lịch trích ngang kèm theo.

Căn cứ tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Công ty đã kiểm tra và xác nhận các ứng cử viên trên đủ tiêu chuẩn và điều kiện để tham gia bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Nam Tiến

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

Dùng cho các ứng viên tham gia Hội đồng quản trị

- 1) Họ và tên: Vũ Quốc Bảo..... Nam / Nữ: Nam.....
- 2) Ngày tháng năm sinh: 31/12/1970..... Nơi sinh: Bình Định.....
- 3) Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:
- 4) Ngày cấp: Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH
- 5) Quốc tịch: Việt Nam..... Dân tộc: Kinh.....
- 6) Nguyên quán: Bình Định.....
- 7) Địa chỉ thường trú:
- 8) Chỗ ở hiện nay:
- 9) Điện thoại: Email:
- 10) Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh.....
- 11) Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 1993 đến 2004	Công tác tại Công ty Vinatrans
Từ 2004 đến 2010	Phó Tổng giám đốc Hãng tàu RCL Việt Nam
Từ 2010 đến 09/2023	Phó Tổng giám đốc, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Logistics Vinalink
Từ 09/2023 đến nay	Tổng giám đốc, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Logistics Vinalink

- 12) Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Vinalink: Tổng giám đốc, Thành viên Hội đồng quản trị.
- 13) Tên các công ty hiện đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý tại tổ chức khác:

STT	Tên công ty	Chức vụ đang nắm giữ	Ghi chú
1	Công ty TNHH Dịch vụ Đại lý Vận chuyển (FC VIETNAM)	Thành viên Hội đồng thành viên	
2	Công ty TNHH Điều hành Vận chuyển Hàng hóa Liên kết (LCM)	Thành viên Hội đồng thành viên	

3	CTCP Giao nhận Vận tải Miền Trung (Vinatrans Danang)	Ủy viên Hội đồng quản trị	
4	Công ty TNHH Vận tải Việt Nhật (Konoike Vina)	Thành viên Hội đồng thành viên	

14) Số cổ phần đang nắm giữ tại Vinalink: 108.000 cổ phần. Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 108.000 cổ phần.
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

15) Lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có): Không

16) Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có): Không

17) Các thông tin khác (nếu có):.....

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2024

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)



Vũ Quốc Bảo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

Dùng cho các ứng viên tham gia Hội đồng quản trị

- 1) Họ và tên: Vũ Thế Dũng Nam / Nữ: Nam
- 2) Ngày tháng năm sinh: 09/03/1957 Nơi sinh: Nam Định
- 3) Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:
- 4) Ngày cấp: Nơi cấp: Cục CS QLHC TTXĐ
- 5) Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- 6) Nguyên quán: Nam Định
- 7) Địa chỉ thường trú:
- 8) Chỗ ở hiện nay:
- 9) Điện thoại: Email:
- 10) Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kỹ Thuật Ngành: Thủy lợi, Kỹ sư địa chất đất đai
- 11) Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
<u>5/1983 - 7/1987</u>	<u>Kỹ sư phụ trợ Khoa Kỹ Thuật Việt Nam</u>
<u>8/1987 - 4/2017</u>	<u>Nhân viên phụ giúp, Trợ lý giám đốc, Phó giám đốc, Tổng giám đốc Công ty Vinalink</u>
<u>5/2017 - Hiện Nay</u>	<u>Thành viên HĐQT Công ty Vinalink</u>

- 12) Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Vinalink: Thành viên HĐQT Công ty
- 13) Tên các công ty hiện đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý tại tổ chức khác:

STT	Tên công ty	Chức vụ đang nắm giữ	Ghi chú
<u>1</u>	<u>Vinalink</u>	<u>Thành viên HĐQT</u>	
<u>2</u>	<u>RCL Việt Nam</u>	<u>Thành viên HĐQT</u>	

14) Số cổ phần đang nắm giữ tại Vinalink: 485.580..... cổ phần. Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 485.580..... cổ phần.
- Đại diện sở hữu: 0..... cổ phần.

15) Lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có):.....

16) Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có):.....

17) Các thông tin khác (nếu có):.....

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

T.P.HCM....., ngày 9 tháng 4 năm 2024

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)

Vũ Thị Đức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

Dùng cho các ứng viên tham gia Hội đồng quản trị



- 1) Họ và tên: Nguyễn Quốc Huy Nam/Nữ: Nam
2) Ngày tháng năm sinh: 20/03/1960 Nơi sinh: Hải Phòng
3) Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:
4) Ngày cấp: Nơi cấp: Cục CSĐLHC về TTXH
5) Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
6) Nguyên quán: Hải Phòng
7) Địa chỉ thường trú:
8) Chỗ ở hiện nay:
9) Điện thoại: Email:
10) Trình độ chuyên môn: Đại Học KT Vạn Tài Biên
11) Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
1983 - 1989	Liên doanh dầu khí Việt-xô
1989 - 2020	CTY Vinaltrans
2020 - Nay	CTY Vinalink Transport

- 12) Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Vinalink: Thành viên HĐQT Vinalink
13) Tên các công ty hiện đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý tại tổ chức khác:

STT	Tên công ty	Chức vụ đang nắm giữ	Ghi chú
	CTY CP Vận chuyển Vinalink	Giám đốc	

14) Số cổ phần đang nắm giữ tại Vinalink: 32.655 cổ phần. Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 32.655 cổ phần.
- Đại diện sở hữu: cổ phần.

15) Lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có):.....

16) Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có):

17) Các thông tin khác (nếu có):.....

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

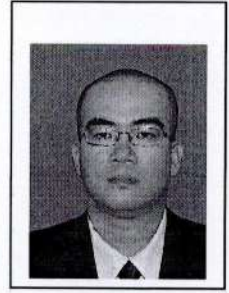
T.P. HCM, ngày 09 tháng 04 năm 2024

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Quốc Huy



LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

Dùng cho các ứng viên tham gia Hội đồng quản trị

- 1) Họ và tên: **ĐỖ PHÚ KIM** Nam / Nữ: Nam
2) Ngày tháng năm sinh: **14 / 11 / 1976** Nơi sinh: Bình Định
3) Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:
4) Ngày cấp: . Nơi cấp: Cục Cảnh Sát QLHCVTTXH
5) Quốc tịch: Việt Nam . Dân tộc: Kinh
6) Nguyên quán:
7) Địa chỉ thường trú:
8) Chỗ ở hiện nay:
9) Điện thoại: Email:
10) Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật
11) Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
1999 – 2000	Chuyên viên – Công Ty TNHH Tư Vấn Gia Luật
2001 – 2002	Chuyên viên – Công Ty TNHH Tư Vấn Trung Thiên
2003 – 2009	Luật sư - Văn phòng luật sư LDC
2010 – 2012	Giám đốc – Công ty Luật TNHH Thiên Bình
2013 – 2017	Trưởng Văn Phòng Luật Sư Kim Long
2018 – nay	Giám đốc – Công Ty Luật TNHH Kim Long

12) Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Vinalink: Không

13) Tên các công ty hiện đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý tại tổ chức khác:

STT	Tên công ty	Chức vụ đang nắm giữ	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS VINALINK	Thành viên Hội đồng quản trị (Thành viên độc lập)	
2	CÔNG TY LUẬT TNHH KIM LONG	Chủ tịch Hội đồng thành viên	

14) Số cổ phần đang nắm giữ tại Vinalink: 0 cổ phần. Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: cổ phần.
- Đại diện sở hữu: cổ phần.

15) Lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có): không

16) Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có): không

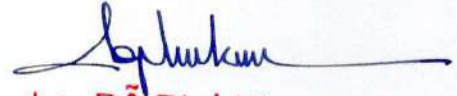
17) Các thông tin khác (nếu có): không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2024

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)



LS. Đỗ Phú Kim

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

Dùng cho các ứng viên tham gia Hội đồng quản trị



- 1) Họ và tên: NGUYỄN NAM TIẾN Nam / Nữ: Nam
- 2) Ngày tháng năm sinh: 06/02/1958 Nơi sinh: Nam định
- 3) Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:
- 4) Ngày cấp: Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH.....
- 5) Quốc tịch: Việt nam. Dân tộc: Kinh
- 6) Nguyên quán: Nam định
- 7) Địa chỉ thường trú:
- 8) Chỗ ở hiện nay:
- 9) Điện thoại: Email:
- 10) Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính –Kế toán
- 11) Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
1985- 1989	Phòng Kế toán TCTy Vietrans –Bộ Thương mại
1989 – 1999	Trợ lý GD,-; Phó Giám đốc Công ty Vinatrans
1999 -2023	Giám đốc, Tổng Giám đốc Công ty Vinalink, Thành viên HĐQT
2023- nay	Chủ tịch HĐQT công ty Vinalink

12) Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Vinalink: Chủ tịch HĐQT công ty Vinalink

13) Tên các công ty hiện đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý tại tổ chức khác:

STT	Tên công ty	Chức vụ đang nắm giữ	Ghi chú
01	Cty CP Logistics Kim thành	Chủ tịch HĐQT	
02	Cty CP Vận chuyển Vinalink	Chủ tịch HĐQT	
03	Cty LD LCM	Phó Chủ tịch HĐQT	
04	Cty LD FC (Vietnam)	Phó Chủ tịch HĐQT	

05	Cty TNHH Vtruck	Thành viên HĐQT	
----	-----------------	-----------------	--

14) Số cổ phần đang nắm giữ tại Vinalink: 152.340 cổ phần. Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 152.340 cổ phần.
- Đại diện sở hữu: cổ phần.

15) Lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có):.....

16) Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có):

17) Các thông tin khác (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

TP.HCM, ngày 10 tháng 4 năm 2024

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Xuân Tiến

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

Dùng cho các ứng viên tham gia Ban kiểm soát



- 1) Họ và tên: DƯƠNG TRẦN AN Nam / Nữ: Nam
- 2) Ngày tháng năm sinh: 12/11/1978 Nơi sinh: Biên Hòa
- 3) Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:
- 4) Ngày cấp: Nơi cấp: CQLTXXH
- 5) Quốc tịch: Việt Nam.....Dân tộc: Kinh
- 6) Nguyên quán: Quảng Đông
- 7) Địa chỉ thường trú:
- 8) Chỗ ở hiện nay:
- 9) Điện thoại: Email:
- 10) Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kế toán Kiểm toán
- 11) Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
06/2001 - 01/2003	Kế toán, Công ty CP Logistics Vinalink
04/2003 - 04/2012	Kế toán, Công ty TNHH Map Pacific Việt Nam
04/2012 - nay	Kinh doanh tự do

- 12) Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Vinalink:
- 13) Tên các công ty hiện đang nắm giữ chức vụ thành viên Ban kiểm soát và các chức danh quản lý tại tổ chức khác:

STT	Tên công ty	Chức vụ đang nắm giữ	Ghi chú

- 14) Số cổ phần đang nắm giữ tại Vinalink: 19.095 cổ phần. Trong đó:
 - Cá nhân sở hữu: 19.095..... cổ phần.

- Đại diện sở hữu: cổ phần.

15) Lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có):

16) Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có):

17) Các thông tin khác (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên Ban kiểm soát một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát.

Biên Hòa , ngày 10 tháng 04 năm 2024

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)



DƯƠNG TRẦN AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

Dùng cho các ứng viên tham gia Ban kiểm soát



- 1) Họ và tên: Lê Thị Ngọc Anh Nam / Nữ: Nữ:
2) Ngày tháng năm sinh: 01/12/1974 Nơi sinh: Đà Nẵng
3) Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:
4) Ngày cấp: Nơi cấp: Cục Cảnh sát
5) Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
6) Nguyên quán: Quảng Nam
7) Địa chỉ thường trú:
8) Chỗ ở hiện nay:
9) Điện thoại: Email:
10) Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kế toán
11) Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
1997 - 1998	Kế toán - Công ty TNHH Kiến Trúc Xây Dựng Mới
1998 - 2001	Kế toán - Công ty TNHH Việt Đan
2001 - 2002	Kế toán - Công ty Giao nhận kho vận ngoại thương TP. Hồ Chí Minh
2002 - 03/2024	Kế toán trưởng - Công ty Cổ phần Vinafreight

- 12) Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Vinalink: Thành viên Ban kiểm soát
13) Tên các công ty hiện đang nắm giữ chức vụ thành viên Ban kiểm soát và các chức danh quản lý tại tổ chức khác: Không có
14) Số cổ phần đang nắm giữ tại Vinalink: 3.285 cổ phần. Trong đó:
 - Cá nhân sở hữu: 3.285 cổ phần.
 - Đại diện sở hữu: cổ phần.
- 15) Lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có):
16) Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có):
17) Các thông tin khác (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên Ban kiểm soát một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát.

Tp. HCM, ngày 09 tháng 4 năm 2024

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)



Lê Thị Ngọc Anh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

Dùng cho các ứng viên tham gia Ban kiểm soát



- 1) Họ và tên: PHAN PHƯƠNG TUYỀN Nam / Nữ: Nữ
- 2) Ngày tháng năm sinh: 14/04/1968..... Nơi sinh: Sài Gòn
- 3) Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:
- 4) Ngày cấp: Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính.....
- 5) Quốc tịch: Việt nam..... Dân tộc: Kinh.....
- 6) Nguyên quán: Tây ninh
- 7) Địa chỉ thường trú:
- 8) Chỗ ở hiện nay:
- 9) Điện thoại: Email:
- 10) Trình độ chuyên môn: Giám đốc Tài chính, American Academy of Financial Management
Cử nhân Kế toán, Đại học Kinh tế tp HCM
- 11) Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
08/1992-02/1996	Phó phòng Kế toán Công ty Điện tử tin học SEATIC
03/1996-10/1997	Kế toán Công ty VINATRANS
11/1997-12/2015	Kế toán trưởng Công ty KONOIKE VINA
01/2016- nay	Giám đốc Tài chính Công ty KONOIKE VINA

- 12) Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Vinalink: Trưởng ban Kiểm soát.....
- 13) Tên các công ty hiện đang nắm giữ chức vụ thành viên Ban kiểm soát và các chức danh quản lý tại tổ chức khác:

STT	Tên công ty	Chức vụ đang nắm giữ	Ghi chú

14) Số cổ phần đang nắm giữ tại Vinalink: 6.585 cổ phần. Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 6.585..... cổ phần.
- Đại diện sở hữu: cổ phần.

15) Lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có):.....

16) Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có):.....

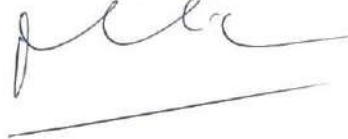
17) Các thông tin khác (nếu có):.....

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên Ban kiểm soát một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát.

Tp HCM., ngày 08 tháng 04 năm 2024

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)



PHAN PHƯƠNG TUYỀN



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS
VINALINK

Số: 201/2024/TTr/VNL-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 hiệu lực 01/03/2022: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Logistics Vinalink;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Logistics Vinalink;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty

Như trong Bảng tổng hợp nội dung thay đổi Điều lệ công ty (Kèm theo tờ trình v/v sửa đổi Điều lệ công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 23/04/2024) đính kèm.

2. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Như trong Bảng tổng hợp nội dung thay đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty (Kèm theo tờ trình v/v sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 23/04/2024) đính kèm.

3. Giao cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty thực hiện việc sửa đổi Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, các thủ tục hành chính có liên quan và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Nam Tiến



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS
VINALINK

Số: 202 /2024/TTr/VNL-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Logistics Vinalink;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Logistics Vinalink;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam.

Toàn bộ nội dung Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán đã được công bố trên website của Công ty www.vinalinklogistics.com tại mục Cổ đông vào ngày 22/03/2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Nam Tiến



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS
VINALINK

Số: 203/2024/TTr/VNL-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Logistics Vinalink;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Logistics Vinalink;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ từ lợi nhuận năm 2023 của Công ty như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	VNĐ	120.408.902.453	
1.1	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến năm 2022 chuyển sang	VNĐ	83.095.227.400	
1.2	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	VNĐ	37.313.675.053	
2	Phân phối lợi nhuận năm 2023	VNĐ	17.714.584.400	
2.1	Chia cổ tức bằng tiền cho cổ đông (12%). Trong đó: 1. Chi đợt 1 (5%) ngày 31/10/2023. 2. Chi đợt 2 (7%) ngày 16/04/2024.	VNĐ	16.968.584.400	
2.2	Trích quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	VNĐ	746.000.000	
3	Lợi nhuận để lại sau phân phối	VNĐ	102.694.318.053	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Nam Tiến



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS
VINALINK

Số: 204 /2024/TTr/VNL-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

Quy hoạch động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Logistics Vinalink;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Logistics Vinalink;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Logistics Vinalink;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc thành lập Quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

1. Nội dung chi: Thành viên Hội đồng quản trị bán chuyên trách, thành viên Ban kiểm soát được hưởng thù lao công việc và tiền thưởng. Thù lao công việc và tiền thưởng được tính trên cơ sở công việc, nhiệm vụ của mỗi thành viên. Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao và tiền thưởng (nếu có) cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Số chi thù lao và tiền thưởng (nếu có) được tính và chi trong phạm vi Quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định.

Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách (nếu có) không hưởng thù lao theo quy định trên mà hưởng mức lương phù hợp theo Thang bảng lương của Công ty. Mức lương cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định.

2. Mức chi: Quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 được trích và chi không quá 3% tổng lợi nhuận sau thuế của Công ty trong năm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Nam Tiến



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS
VINALINK

Số: 205 /2024/TTr/VNL-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn đơn vị kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Logistics Vinalink;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét báo Báo tài chính năm 2024 của Công ty như sau:

- Việc lựa chọn công ty kiểm toán của Vinalink phải thỏa mãn các điều kiện sau:
 - Được UBCKNN chấp thuận kiểm toán cho cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.
 - Có danh tiếng và uy tín để tăng cường mức độ tin nhiệm và tin tưởng đối với người đọc báo cáo tài chính của Vinalink, đặc biệt đối với các đối tác là tổ chức trong và ngoài nước.
 - Hoàn thành báo cáo kiểm toán năm chậm nhất vào ngày 15/03 của năm tài chính tiếp theo và báo cáo soát xét trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày kết thúc Quý 2 hàng năm.
 - Chi phí kiểm toán hợp lý.
- Nhằm lựa chọn công ty kiểm toán đáp ứng các yêu cầu trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn trong số các công ty kiểm toán sau đây để thực hiện việc kiểm toán / soát xét Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Logistics Vinalink trong năm tài chính 2024:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam

Địa chỉ: Lầu 5, Tòa nhà Sài Gòn 3, 140 Nguyễn Văn Thủ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Địa chỉ: 2 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

3. Công Ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Indochina, Số 4 Nguyễn Đình Chiểu, Lầu 2, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phan Phương Tuyên



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS
VINALINK

Số: 206 /2024/TTr/VNL-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Logistics Vinalink;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung quy định về giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan như sau:

- Phê duyệt các giao dịch nội bộ (sau đây được gọi là Các giao dịch liên quan), bao gồm nhưng không giới hạn các giao dịch được liệt kê dưới đây giữa Công ty với các bên có liên quan của Công ty (bao gồm công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết, cổ đông lớn, công ty con của công ty mẹ) với giá trị mỗi giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo luật định, với điều kiện các giao dịch đó được thực hiện trên cơ sở công bằng, và các điều khoản của giao dịch không bất lợi hơn các điều khoản tương tự do các đối tác độc lập khác đề xuất.

STT	Tên công ty	Quan hệ
1	Công ty TNHH RCL (Việt Nam)	Công ty liên doanh
2	Công ty TNHH Dịch vụ Đại lý Vận chuyển (FC Vietnam)	Công ty liên doanh
3	Công ty TNHH Vận tải Việt Nhật (Konoike Vina)	Công ty liên doanh
4	Công ty TNHH Điều hành Vận chuyển Hàng hóa Liên kết (LCM)	Công ty liên doanh
5	CTCP Giao nhận Vận tải Miền Trung (Vinatrans Danang)	Công ty liên kết
6	CTCP Logistics Kim Thành	Công ty liên kết
7	CTCP Vận chuyển Vinalink (Vinalink Transport)	Công ty liên kết
8	CTCP Giao nhận Vận tải Ngoại thương (VNT Logistics)	Liên quan người nội bộ - Cổ đông lớn
9	Công ty TNHH Vận tải Ô tô Vina Vinatrans (V Truck)	Liên quan người nội bộ

- Nội dung các giao dịch:

- Các giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ.
- Các giao dịch vay, cho vay, bảo lãnh, cầm cố và thế chấp trên cơ sở tối ưu hóa dòng tiền và các hoạt động tài chính của các bên.

- Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc:

- Quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Các giao dịch liên quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các giao dịch liên quan.
- Ký kết và thực hiện Các giao dịch liên quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các giao dịch liên quan.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Nam Tiến



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS
VINALINK

Số: 207/2024/TTr/VNL-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc đăng ký tên giao dịch của Công ty bằng tiếng Anh và thay đổi tên Công ty viết tắt

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Logistics Vinalink;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc đăng ký tên giao dịch của Công ty bằng tiếng Anh và thay đổi tên Công ty viết tắt như sau:

1. Đăng ký tên giao dịch của Công ty Cổ phần Logistics Vinalink bằng tiếng Anh như sau:

- Tên Công ty viết bằng tiếng Anh: **VINALINK LOGISTICS JOINT STOCK COMPANY**

2. Đăng ký thay đổi tên Công ty viết tắt như sau:

- Tên Công ty viết tắt: **VINALINK LOGISTICS**

3. Giao cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty thực hiện thủ tục đăng ký tên giao dịch của Công ty bằng tiếng Anh và thay đổi tên Công ty viết tắt với các cơ quan có thẩm quyền, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh, điều chỉnh Điều lệ công ty, các thủ tục hành chính có liên quan và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Nam Tiến



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS
VINALINK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /2024/NQ/VNL- HC Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 4 năm 2024

ĐỀ NGHỊ QUYẾT

THÀNH CÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 25 - NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS VINALINK

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Quy chế thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Logistics Vinalink;

Biên bản họp Hội đồng thường niên lần thứ 25 ngày 23/04/2024;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Ban giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024 và các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Kết quả kinh doanh năm 2023:

Z Tổng Doanh thu: 729,150 tỷ VNĐ.

Z Lãi trước thuế: 43,721 tỷ VNĐ.

Kế hoạch năm 2024:

Z Tổng Doanh thu: 900 tỷ VNĐ.

Z Lãi trước thuế: 26,500 tỷ VNĐ.

Z Capital: 1.000 VNĐ / cổ phần.

Yêu cầu Hội đồng quản trị tính toán giao cắt kế hoạch kinh doanh chi tiết và xem xét điều chỉnh (nếu cần thiết) cho phù hợp với diễn biến tình hình thực tế.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát tài chính Hội đồng thường niên năm 2024.

i u 4: Thông qua T trình s a i, b sung i u l công ty và Quy ch n i b v qu n tr công ty.

i u 5: Thông qua Báo cáo tài chính n m 2023 ã c ki m toán.

i u 6: Thông qua T trình ph ng án phân ph i l i nhu n n m 2023 nh sau:

STT	N i dung	VT	S t i n	Ghi chú
1	L i nhu n sau thu ch a phân ph i	VN	120.408.902.453	
1.1	L i nhu n ch a phân ph i l y k n n m 2022 chuy n sang	VN	83.095.227.400	
1.2	L i nhu n sau thu n m 2023	VN	37.313.675.053	
2	Phân ph i l i nhu n n m 2023	VN	17.714.584.400	
2.1	Chia c t c b ng ti n cho c ông (12%). Trong ó: 1. Chi t 1 (5%) ngày 31/10/2023. 2. Chi t 2 (7%) ngày 16/04/2024.	VN VN VN	16.968.584.400 7.070.243.500 9.898.340.900	
2.2	Trích qu ho t ng c a H i ng qu n tr và Ban ki m soát	VN	746.000.000	
3	L i nhu n l i sau phân ph i	VN	102.694.318.053	

i u 7: Thông qua T trình qu ho t ng c a H i ng qu n tr và Ban ki m soát n m 2024.

i u 8: Thông qua vi c y quy n cho H i ng qu n tr l a ch n công ty ki m toán c l p phù h p cung c p d ch v ki m toán và soát xét các báo cáo tài chính c a Công ty trong n m tài chính 2024 trong s 3 công ty ki m toán sau ây:

1. Công ty TNHH Ki m toán và T v n RSM Vi t Nam

a ch : L u 5, Tòa nhà Sài Gòn 3, 140 Nguy n V n Th , Qu n 1, Thành ph H Chí Minh, Vi t Nam

2. Công ty TNHH Ki m toán và T v n A&C

a ch : 2 Tr ng S n, Ph ng 2, Qu n Tân Bình, Thành ph H Chí Minh, Vi t Nam

3. Công Ty TNHH Ki m Toán AFC Vi t Nam

a ch : T ng 2, Tòa nhà Indochina, S 4 Nguy n ình Chi u, L u 2, Ph ng a Kao, Qu n 1, Thành ph H Chí Minh, Vi t Nam

i u 9: Thông qua các n i dung quy nh v giao d ch gi a Công ty v i các bên có liên quan nh sau:

- Phê duy t các giao d ch n i b (sau ây c g i là Các giao d ch liên quan), bao g m nh ng không gi i h n các giao d ch c li t kê d i ây gi a

Công ty và các bên có liên quan của Công ty (bao gồm công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết, công ty con của công ty mẹ) và giá trị mại giao dịch thực hiện quy định của pháp luật theo luật pháp, và các điều kiện các giao dịch có thể thực hiện trên cơ sở công bằng, và các điều khoản của giao dịch không bị ảnh hưởng bởi các điều kiện khác nhau.

STT	Tên công ty	Quan hệ
1	Công ty TNHH RCL (Việt Nam)	Công ty liên doanh
2	Công ty TNHH Dịch vụ Logistics Việt Nam chuyên (FC Vietnam)	Công ty liên doanh
3	Công ty TNHH Việt Nhật (Konoike Vina)	Công ty liên doanh
4	Công ty TNHH Dịch vụ hàng Việt Nam chuyên Hàng hóa Liên kết (LCM)	Công ty liên doanh
5	CTCP Giao nhận Việt Nam Miền Trung (Vinatrans Danang)	Công ty liên kết
6	CTCP Logistics Kim Thành	Công ty liên kết
7	CTCP Việt Nam chuyên Vinalink (Vinalink Transport)	Công ty liên kết
8	CTCP Giao nhận Việt Nam Ngoại thương (VNT Logistics)	Liên quan nội bộ - Công ty mẹ
9	Công ty TNHH Việt Nam Ô tô Vina Vinatrans (V Truck)	Liên quan nội bộ

- Nội dung các giao dịch:

) Các giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ.

) Các giao dịch vay, cho vay, bảo lãnh, cầm cố và thế chấp trên cơ sở tín dụng hóa đồng tiền và các hoạt động tài chính của các bên.

- Quy định cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc:

) Quy định các điều kiện và điều kiện của Các giao dịch liên quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các giao dịch liên quan.

) Ký kết và thực hiện Các giao dịch liên quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các giao dịch liên quan.

Điều 10: Thông qua việc rà soát và đánh giá hoạt động của các công ty liên doanh liên kết, pháp lý và các điều kiện nâng cao hiệu quả quản trị và phát triển, xem xét thoái vốn hoặc ngừng vận hành ngành sản xuất khi có nhu cầu rút vốn cho Công ty. Quy định cho Hội đồng quản trị chuyên ngành xem xét quy định theo các pháp luật phù hợp mà có lợi ích cho Công ty.

đ u 11: Thông qua vì c:

1. ng ký tên giao d ch c a Công ty C ph n Logistics Vinalink b ng tỉ ng Anh nh sau:

- Tên Công ty vì t b ng tỉ ng Anh: **VINALINK LOGISTICS JOINT STOCK COMPANY**

2. ng ký thay ì tên Công ty vì t t t nh sau:

- Tên Công ty vì t t t: **VINALINK LOGISTICS**

đ u 12: ì h ì ã b u 05 thành viên H ì ng qu n tr và 03 thành viên Ban ki m soát nh m k 2024 - 2029 nh sau:

H VÀ TÊN	S PHI U B U	
	S phi u	T l
H ì ng qu n tr		
Ban ki m soát		

đ u 13: Ngh quy t này ã c các c ông ì di n cho c ph n (chi m t l% s ì di n c ph n đ h p và bi u quy t) thông qua t ì ì h ì ng c ông th ng niên l n th 25 c a Công ty C ph n Logistics Vinalink và có hi u l c k t ngày 23/04/2024.

**TM. I H I NG C ÔNG
CH T A**

Nguy n Nam Ti n



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS
VINALINK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2024

BẢNG TÊN H P N NỘI DUNG THAY ĐIỀU LỆ CÔNG TY

(Kèm theo trình v/v sửa đổi điều lệ công ty theo nghị quyết công đồng thành niên ngày 23/04/2024)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 của Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng nội bộ công ty niêm yết.

STT	I U L CÔNG TY L N 11	I U L CÔNG TY L N 12 xu ts a i, b sung t i i h i ng c ông th ng niên ngày 23/04/2024	C N C THAY I
1	<p align="center">i u 1. Gi i thích thu t ng kho n a i u 1</p>		<p>- kho n 34 i u 4 Lu t Doanh nghi p 2020</p>
	<p>a. "V n i u l " là t ng giá tr m nh giá c ph n ã bán ho c ã c ng ký mua khi thành l p doanh nghi p và quy nh t i i u 6 i u l này;</p>	<p>a) <i>V n i u l</i> là t ng giá tr m nh giá c ph n ã bán ho c ã c ng ký mua khi thành l p công ty c ph n và theo quy nh t i i u 6 i u l này;</p>	<p>- i m a kho n 1 i u 1 Ph l c I Thông t 116/2020/TT-BTC</p>
2	<p align="center">i u 3. Ng i i di n theo pháp lu t c a Công ty</p>		<p>- kho n 1, 3, 4, 5 i u 12 Lu t Doanh nghi p 2020</p>
	<p>Công ty có 01 ng i i di n theo pháp lu t. T ng giám c là ng i i di n theo pháp lu t c a Công ty. Quy n h n và ngh a v c a ng i i di n theo pháp lu t c quy nh t i i u l này và Quy ch Qu n tr c a Công ty.</p>	<p>1. Công ty có 01 ng i i di n theo pháp lu t là T ng giám c. 2. Ng i i di n theo pháp lu t c a Công ty là cá nhân i di n cho Công ty th c hi n các quy n và ngh a v phát sinh t giao đ ch c a Công ty, i di n cho Công ty v i t cách ng i yêu c u gi i quy t vi c dân s , nguyên n, b n, ng i có quy n l i, ngh a v liên quan tr c Tr ng tài, Tòa án và các quy n,</p>	

nghe và khác theo quy định của pháp luật và Quy chế nội bộ quản trị Công ty.

3. Người đi làm theo pháp luật của Công ty phải cư trú tại Việt Nam. Khi người này xuất cảnh khỏi Việt Nam phải quy định ngày và nơi cho cá nhân khác cư trú tại Việt Nam theo quy định và nghe và các người đi làm theo pháp luật. Trong hợp này, người đi làm theo pháp luật vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quy định và nghe và các quy định.

4. Trường hợp thiếu hụt quy định theo quy định tại khoản 3 của điều này mà người đi làm theo pháp luật của Công ty chưa trả lại Việt Nam và không có quy định khác thì người đi làm theo pháp luật của Công ty phải quy định và nghe và các người đi làm theo pháp luật của Công ty trong phạm vi các quy định cho đến khi người đi làm theo pháp luật của Công ty trả lại làm việc tại Công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định người khác làm người đi làm theo pháp luật của doanh nghiệp.

5. Trường hợp người đi làm theo pháp luật vẫn cư trú tại Việt Nam quá 30 ngày mà không quy định cho người khác thực hiện các quy định và nghe và các người đi làm theo pháp luật của Công ty thì Hội đồng quản trị quyết định người khác làm người đi làm theo pháp luật của Công ty.

3	i u 6. V n i u l , c p h n , c ô ng sáng l p		
	Có 8 kho n.	Có 8 kho n. B sung thêm kho n 9 thành 9 kho n. 9. Công ty không có c ô ng sáng l p.	
4	i u 11. Quy n c a c ô ng i m d kho n 1 i u 11		vì kho n 3 i u 120 c a Lu t Doanh nghi p 2020 quy nh th i h n c ô ng sáng l p c t do chuy n nh ng c p h n mà i u 6 i u l công ty ã B sung thêm kho n 9: 9. Công ty không có c ô ng sáng l p.
	1. Công ph thông có các quy n sau: ... d. T do chuy n nh ng c p h n c a mình cho ng i khác, tr tr ng h p quy nh t i kho n 3 i u 120 , kho n 1 i u 127 Lu t Doanh nghi p và quy nh khác c a pháp lu t có liên quan; ...	1. Công ph thông có các quy n sau: ... d) T do chuy n nh ng c p h n c a mình cho ng i khác, tr tr ng h p quy nh t i kho n 3 i u 120 , kho n 1 i u 127 Lu t Doanh nghi p và quy nh khác c a pháp lu t có liên quan; ...	

5	i m g kho n 1 i u 11		- i m g kho n 1 i u 1 Ph 1 c I Thông t 116/2020/TT-BTC
<p>1. Công ph thông có các quy n sau:</p> <p>...</p> <p>g. Tr ng h p Công ty gi i th ho c phá s n, c nh n m t ph n tài s n còn l it ng ng v it l s h u c ph n t i Công ty.</p> <p>...</p>	<p>1. Công ph thông có các quy n sau:</p> <p>...</p> <p>g) Tr ng h p Khi Công ty gi i th ho c phá s n, c nh n m t ph n tài s n còn l it ng ng v it l s h u c ph n t i Công ty;</p> <p>...</p>		
6	i m h kho n 1 i u 11		- i m h kho n 1 i u 1 Ph 1 c I Thông t 116/2020/TT-BTC
<p>1. Công ph thông có các quy n sau:</p> <p>...</p> <p>h. Yêu c u Công ty mua l i c ph n e a h trong các tr ng h p quy nh t i i u 132 Lu t Doanh nghi p;</p> <p>...</p>	<p>1. Công ph thông có các quy n sau:</p> <p>...</p> <p>h) Yêu c u Công ty mua l i c ph n e a h trong các tr ng h p quy nh t i i u 132 Lu t Doanh nghi p;</p> <p>...</p>		

7	i u 13. i h i ng c ông kho n 2 i u 13		
	<p>2. H i ng qu n tr tri ut p h p i h i ng c ông th ng niên và l a ch n a i m phù h p. i h i ng c ông th ng niên quy t nh nh ng v n theo quy nh c a pháp lu t và i u l công ty, c bi t thông qua báo cáo tài chính n m c ki m toán. Tr ng h p Báo cáo ki m toán báo cáo tài chính n m c a công ty có các kho n ngo i tr tr ng y u, ý ki n ki m toán trái ng c ho c tr ng y u, Công ty ph i m i i di n t ch c ki m toán c ch p thu n th c hi n ki m toán báo cáo tài chính c a Công ty d h p i h i ng c ông th ng niên gi i thích các n i dung liên quan và i di n t ch c ki m toán c ch p thu n nêu trên có trách nhi m tham d h p i h i ng c ông th ng niên c a Công ty.</p>	<p>2. H i ng qu n tr tri ut p h p i h i ng c ông th ng niên và l a ch n a i m và hình th c h p phù h p. i h i ng c ông th ng niên quy t nh nh ng v n theo quy nh c a pháp lu t và i u l công ty, c bi t thông qua báo cáo tài chính n m c ki m toán. Tr ng h p Báo cáo ki m toán báo cáo tài chính n m c a công ty có các kho n ngo i tr tr ng y u, ý ki n ki m toán trái ng c ho c t ch i, Công ty ph i m i i di n t ch c ki m toán c ch p thu n th c hi n ki m toán báo cáo tài chính c a Công ty d h p i h i ng c ông th ng niên gi i thích các n i dung liên quan và i di n t ch c ki m toán c ch p thu n nêu trên có trách nhi m tham d h p i h i ng c ông th ng niên c a Công ty.</p>	

8	i u 14. Quy n và ngh a v c a i h i ng c ông i m l kho n 1 i u 14		
	<p>1. i h i ng c ông có quy n và ngh a v sau:</p> <p>...</p> <p>l) Phê duy t Quy ch qu n tr n i b ; Quy ch ho t ng H i ng qu n tr , Ban ki m soát;</p> <p>...</p>	<p>1. i h i ng c ông có quy n và ngh a v sau:</p> <p>...</p> <p>l) Phê duy t Quy ch n i b v qu n tr công ty, Quy ch ho t ng H i ng qu n tr , Quy ch ho t ng Ban ki m soát;</p> <p>...</p>	
9	i u 17. Tri u t p h p, ch ng trình h p và thông báo h p i h i ng c ông kho n 1 i u 17		
	<p>1. H i ng qu n tr tri u t p h p i h i ng c ông th ng niên và b t th ng. H i ng qu n tr tri u t p h p i h i ng c ông b t th ng theo các tr ng h p quy nh t i kho n 3 i u 14 i u l này.</p>	<p>1. H i ng qu n tr tri u t p h p i h i ng c ông th ng niên và b t th ng. H i ng qu n tr tri u t p h p i h i ng c ông b t th ng theo các tr ng h p quy nh t i kho n 3 i u 13 i u l này.</p>	

10	<p>i m e kho n 2 i u 17</p> <p>2. Ng i tri u t p h p i h i ng c ô ng ph i th c hi n các công vi c sau ây:</p> <p>...</p> <p>e. Xác nh th i gian và a i m t ch c i h i;</p> <p>...</p>	<p>i m kho n 2 i u 17</p> <p>2. Ng i tri u t p h p i h i ng c ô ng ph i th c hi n các công vi c sau ây:</p> <p>...</p> <p>) Xác nh th i gian, a i m và hình th c t ch c i h i;</p> <p>...</p>	
11	<p>i m b kho n 3 i u 17</p>		
	<p>3. Thông báo h p i h i ng c ô ng c g i cho t t c các c ô ng b ng ph ng th c b o m n a ch liên l c c a c ô ng, ng th i công b trên trang thông tin i n t c a Công ty và y ban ch ng khoán Nhà n c, S giao d ch ch ng khoán n i c phi u c a Công ty niêm y t h o c ng ký giao d ch. Ng i tri u t p h p i h i ng c ô ng ph i g i thông báo m i h p n t t c các c ô ng trong Danh sách c ô ng có quy n d h p ch m nh t 21 (hai m i m t) ngày tr c ngày khai m c cu c h p i h i ng c ô ng (tính t ngày mà thông báo c g i h o c chuy n i m t cách h p l). Ch ng trình h p i h i ng c ô ng, các tài li u liên quan n các v n s c bi u quy t t i i h i c g i cho các c ô ng ho c/và ng trên trang thông tin i n t c a Công ty. Trong tr ng h p tài li u không c g i kèm thông báo h p i h i ng c ô ng,</p>	<p>3. Thông báo h p i h i ng c ô ng c g i cho t t c các c ô ng b ng ph ng th c b o m n a ch liên l c c a c ô ng, ng th i công b trên trang thông tin i n t c a Công ty và y ban ch ng khoán Nhà n c, S giao d ch ch ng khoán n i c phi u c a Công ty niêm y t h o c ng ký giao d ch. Ng i tri u t p h p i h i ng c ô ng ph i g i thông báo m i h p n t t c các c ô ng trong Danh sách c ô ng có quy n d h p ch m nh t 21 ngày tr c ngày khai m c cu c h p i h i ng c ô ng (tính t ngày mà thông báo c g i h o c chuy n i m t cách h p l). Ch ng trình h p i h i ng c ô ng, các tài li u liên quan n các v n s c bi u quy t t i i h i c g i cho các c ô ng ho c/và ng trên trang thông tin i n t c a Công ty. Trong tr ng h p tài li u không c g i kèm thông báo h p i h i ng c ô ng, thông báo m i h p ph i</p>	

	<p>thông báo m i h p ph i nêu rõ ng d n n toàn b tài li u h p các c ông có th ti p c n, bao g m:</p> <p>a. Ch ng trình h p, các tài li u s d ng trong cu c h p;</p> <p>b. Danh sách và thông tin chi ti t c a các ng viên trong tr ng h p b u thành viên H i ng qu n tr , thành viên Ban Ki m soát;</p> <p>c. Phi u bi u quy t ;</p> <p>d. D th o ngh quy t i v i t ng v n trong ch ng trình h p.</p>	<p>nêu rõ ng d n n toàn b tài li u h p các c ông có th ti p c n, bao g m:</p> <p>a) Ch ng trình h p, các tài li u s d ng trong cu c h p;</p> <p>b) Danh sách và thông tin chi ti t c a các ng viên trong tr ng h p b u thành viên H i ng qu n tr , thành viên Ban ki m soát;</p> <p>b) Phi u bi u quy t ;</p> <p>c) D th o ngh quy t i v i t ng v n trong ch ng trình h p.</p>	
12	kho n 4 i u 17		
	<p>4. C ông ho c nhóm c ông theo quy nh t i kho n 2 i u 12 i u l này có quy n ki n ngh v n a vào ch ng trình h p i h i ng c ông. Ki n ngh ph i b ng v n b n và ph i c g i n Công ty ít nh t ba (03) ngày làm vi c tr c ngày khai m c cu c h p i h i ng c ông. Ki n ngh ph i bao g m h và tên c ông, a ch th ng trú, qu ct ch, s Th c n c c công dân, Gi y ch ng minh nhân dân, H chi u ho c ch ng th c cá nhân h p pháp khác i v i c ông là cá nhân; tên, mã s doanh nghi p ho c s quy t nh thành l p, a ch tr s chính i v i c ông là t ch c; s l ng t ng lo ic ph n c ông ó n m gi , và n i dung ki n ngh a vào ch ng trình h p.</p>	<p>4. C ông ho c nhóm c ông theo quy nh t i kho n 2 i u 11 i u l này có quy n ki n ngh v n a vào ch ng trình h p i h i ng c ông. Ki n ngh ph i b ng v n b n và ph i c g i n Công ty ít nh t 03 ngày làm vi c tr c ngày khai m c cu c h p i h i ng c ông. Ki n ngh ph i bao g m h và tên c ông, a ch th ng trú, qu ct ch, s Th c n c c công dân, Gi y ch ng minh nhân dân, H chi u ho c ch ng th c cá nhân h p pháp khác i v i c ông là cá nhân; tên, mã s doanh nghi p ho c s quy t nh thành l p, a ch tr s chính i v i c ông là t ch c; s l ng t ng lo ic ph n c ông ó n m gi , và n i dung ki n ngh a vào ch ng trình h p.</p>	

<p>13</p>	<p>i u 20. i u ki n Ngh quy t c a i h i ng c ông c thông qua kho n 3 i u 20</p>	<p>- kho n 3 i u 148 Lu t Doanh nghi p 2020</p>
	<p><i>i u 20 có 3 kho n.</i></p>	<p><i>B sung thêm kho n 3 i u 20. Nh v y i u 20 có 4 kho n.</i></p> <p>3. Vi c bi u quy t b u thành viên H i ng qu n tr và Ban ki m soát ph i th c hi n theo ph ng th c b u d n phi u, theo ó m i c ông có t ng s phi u bi u quy t t ng ng v it ng s c ph n s h u nhân v is thành viên c b u c a H i ng qu n tr ho c Ban ki m soát và c ông có quy n d nh tho c m t ph n t ng s phi u b u c a mình cho m t ho c m t s ng c viên. Ng i trúng c thành viên H i ng qu n tr ho c Ki m soát viên c xác nh theo s phi u b u tính t cao xu ng th p, b t ut ng c viên có s phi u b u cao nh t cho n khi s thành viên quy nh t i i u l công ty.</p> <p>Tr ng h p có t 02 ng c viên tr lên t cùng s phi u b u nh nhau cho thành viên cu i cùng c a H i ng qu n tr ho c Ban ki m soát thì s ti n hành b ul i trong s các ng c viên có s phi u b u ngang nhau ho c l a ch n theo tiêu chí quy nh t i quy ch b u c ho c i u l công ty.</p> <p>Tr ng h p b u thành viên H i ng qu n tr và Ban ki m soát, n u s ng viên b ng s thành viên H i ng qu n tr / Ban ki m soát c n b u thì vi c b u thành viên H i ng qu n tr / Ban ki m soát có th c th c hi n theo ph ng th c b u d n phi u nh trên ho c th c hi n theo ph ng th c bi u quy t (tán thành, không tán thành, không có ý ki n). T l bi u quy t thông qua theo ph ng th c bi u quy t c th c hi n theo kho n 2 i u 20 i u l công ty.</p>

14	i u 23. Yêu c u h y b quy t nh c a i h i ng c ông		
	<p>kho n 1 i u 23</p> <p>Trong th i h n 90 ngày k t ngày nh n c ngh quy t ho c biên b n h p i h i ng c ông ho c biên b n k t qu ki m phi u l y ý ki n i h i ng c ông, c ông ho c nhóm c ông quy nh t i kho n 2 i u 115 Lu t Doanh nghi p có quy n yêu c u Tòa án ho c Tr ng tài xem xét, h y b ngh quy t ho c m t ph n n i dung ngh quy t i h i ng c ông trong các tr ng h p sau ây:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Trình t và th t c tri u t p h p ho c l y ý ki n c ông b ng v n b n và ra quy t nh c a i h i ng c ông không th c hi n úng theo quy nh c a Lu t doanh nghi p và i u l này, tr tr ngh p quy nh t i kho n 3 i u 20 i u l này. 2. N i dung ngh quy t vi ph m pháp lu t ho c i u l này. 	<p>i ma i u 23</p> <p>Trong th i h n 90 ngày k t ngày nh n c ngh quy t ho c biên b n h p i h i ng c ông ho c biên b n k t qu ki m phi u l y ý ki n i h i ng c ông, c ông ho c nhóm c ông quy nh t i kho n 2 i u 115 Lu t Doanh nghi p có quy n yêu c u Tòa án ho c Tr ng tài xem xét, h y b ngh quy t ho c m t ph n n i dung ngh quy t i h i ng c ông trong các tr ng h p sau ây:</p> <ol style="list-style-type: none"> a) Trình t và th t c tri u t p h p ho c l y ý ki n c ông b ng v n b n và ra quy t nh c a i h i ng c ông không th c hi n úng theo quy nh c a Lu t doanh nghi p và i u l này, tr tr ngh p quy nh t i kho n 4 i u 20 i u l này. b) N i dung ngh quy t vi ph m pháp lu t ho c i u l này. 	

15	điều 26. Quy định và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị điểm khoản 2 điều 26		- điểm khoản 1 điều 153
	<p>2. Quy định và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, điều lệ công ty và nghị quyết của Hội đồng quy định. Các thành viên Hội đồng quản trị có những nghĩa vụ sau:</p> <p>...</p> <p>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trên sổ ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, và hợp đồng, giao dịch thu nhập quy định theo quy định của nghị quyết của Hội đồng theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 138, khoản 1 và khoản 3 điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>...</p>	<p>2. Quy định và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, điều lệ công ty và nghị quyết của Hội đồng quy định. Các thành viên Hội đồng quản trị có những nghĩa vụ sau:</p> <p>...</p> <p>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trên sổ ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thu nhập quy định theo quy định của nghị quyết của Hội đồng theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 138, khoản 1 và khoản 3 điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>...</p>	Luật doanh nghiệp 2020

16	điều 35. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ban kiểm soát điểm 1 điều 35		
	<p>1. Việc giám sát, kiểm tra của Kiểm soát viên thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 24 của Luật này. Công đồng hoặc nhóm công đồng sẽ hút 10% tổng số phiếu thông qua để có quyền giám sát viên Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Công đồng hoặc nhóm công đồng nắm giữ 10% số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty (01) Kiểm soát viên; từ 30% số cổ phần nắm giữ 20% số cổ phần của hai (02) Kiểm soát viên; từ 40% số cổ phần nắm giữ 30% số cổ phần của ba (03) Kiểm soát viên; từ 50% số cổ phần nắm giữ 40% số cổ phần của bốn (04) Kiểm soát viên; từ 60% trở lên của công ty (05) nguyên.</p>	<p>1. Việc giám sát, kiểm tra của Kiểm soát viên thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 24 của Luật này. Công đồng hoặc nhóm công đồng sẽ hút 10% tổng số phiếu thông qua để có quyền giám sát viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Công đồng hoặc nhóm công đồng nắm giữ 10% số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty (01) nguyên; từ 30% số cổ phần nắm giữ 20% số cổ phần của hai (02) nguyên; từ 40% số cổ phần nắm giữ 30% số cổ phần của ba (03) nguyên; từ 50% số cổ phần nắm giữ 40% số cổ phần của bốn (04) nguyên; từ 60% trở lên của công ty (05) nguyên.</p>	

17	Điểm 57. Ngày hiện hành khuyến nghị		
	<p>1. Điểm này gồm 21 mục, 57 điều chỉnh, bổ sung lần thứ 11 theo Nghị quyết của Hội đồng thành viên lần thứ 24 của Công ty Cổ phần Logistics Vinalink thực hiện ngày 26 tháng 4 năm 2023 thông qua việc quy định cho Hội đồng quản trị các điều liên quan đến việc hiện hành, cập nhật, cập nhật trong Điều lệ Công ty và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 607/2023/NQ/VNL-HĐQT ngày 09/08/2023</p>	<p>1. Điểm này gồm 21 Mục, 57 điều chỉnh, bổ sung lần thứ 12 theo Nghị quyết của Hội đồng thành viên lần thứ 25 của Công ty Cổ phần Logistics Vinalink thực hiện ngày 23 tháng 04 năm 2024 thông qua việc quy định cho Hội đồng quản trị các điều liên quan đến việc hiện hành theo pháp luật của Công ty, công tác quản lý, hình thức thực hiện Hội đồng, việc bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các điều chỉnh khác cho phù hợp trong Điều lệ công ty và Nghị quyết Hội đồng quản trị số .../2024/NQ/VNL-HĐQT ngày .../.../2024.</p>	



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS
VINALINK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2024

BẢNG TÊN NỘI DUNG THAY ĐI QUY CHẾ N NỘI V QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Kèm theo trình v/v sửa đổi Quy chế nội bộ quản trị công ty tiếp thị hàng hóa công thương nghiệp năm 2024)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật Kế toán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kế toán;

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung quản trị công ty áp dụng nội bộ công ty niêm yết;

Căn cứ Văn bản số 1916/UBCK-GS của Ủy ban Chứng khoán nhà nước ngày 20/03/2020 gửi các công ty niêm yết hướng dẫn về thời gian, hình thức và thủ tục đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán trong tình hình diễn biến của dịch viêm nhiễm hô hấp cấp COVID-19.

STT	<p style="text-align: center;">QUY CHỈ N I B V QU NTR CÔNG TY N M 2022</p>	<p style="text-align: center;">QUY CHỈ N I B V QU NTR CÔNG TY N M 2024</p> <p style="text-align: center;">xu t s a i, b sung t i</p> <p style="text-align: center;">ih i ng c ông th ng niên</p> <p style="text-align: center;">ngày 23/04/2024</p>	<p style="text-align: center;">C N C THAY I</p>
1	<p>ih u 1. Ph m vi i u ch nh và it ng áp d ng</p> <p>kho n 1 i u 1</p>		
	<p>1. Phạm vi i u ch nh : Quy ch n i b v qu n tr công ty c xây d ng theo Thông t s 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 n m 2020 c a B tr ng B Tài chính, quy nh các n i dung v vai trò, quy n và ngh a v c a ih i ng c ông, H i ng qu n tr, T ng Giám c; trình t , th t ch p ih i ng c ông; c , ng c , b u, mi n nhi m và b i nhi m thành viên H i ng qu n tr, Ban ki m soát, T ng Giám c và các ho t ng khác theo quy nh t i i u l công ty và các quy nh hi n hành khác c a pháp lu t; b sung theo Lu t s 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 hi u l c 01/03/2022.</p>	<p>1. Ph m vi i u ch nh: Quy ch n i b v qu n tr công ty c xây d ng theo Thông t s 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 n m 2020 c a B tr ng B Tài chính, quy nh các n i dung v vai trò, quy n và ngh a v c a ih i ng c ông, H i ng qu n tr, Ban ki m soát, T ng giám c; trình t , th t ch p ih i ng c ông; c , ng c , b u, mi n nhi m và b i nhi m thành viên H i ng qu n tr, Ban ki m soát, T ng giám c và các ho t ng khác theo quy nh t i i u l công ty và các quy nh hi n hành khác c a pháp lu t; b sung theo Lu t s 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 hi u l c 01/03/2022.</p>	

2	i u 5. Chương trình, nội dung hội nghị công khoản 1 i u 5		
	<p>1. Hội nghị quản trị ut ph p i h i ng c ông th ng niên và l a ch n a i m ph ù h p. i h i ng c ông th ng niên quy t nh nh ng v n theo quy nh c a pháp lu t và i u l công ty, c bi t thông qua báo cáo tài chính n m c kì m toán.</p>	<p>1. Hội nghị quản trị ut ph p i h i ng c ông th ng niên và l a ch n a i m và hình thức h p ph ù h p. i h i ng c ông th ng niên quy t nh nh ng v n theo quy nh c a pháp lu t và i u l công ty, c bi t thông qua báo cáo tài chính n m c kì m toán.</p>	
3	i u 7. Cách thức ký tham dự hội nghị công		
		<p>1. Cách thức ký tham dự hội nghị công trực ngày khai m c cu h p i h i ng c ông:</p> <p>a) Cách thức ký tham dự hội nghị công c quy nh rõ t i Th m i h p i h i ng c ông, bao g m xác nh n tr c tí p, g i i n tho i, email ho c g i th qua ng b u i n n Công ty.</p> <p>b) Công ch n hình thức tham d h p i h i ng c ông theo cách th c ã ghi trong Th m i h p i h i ng c ông, bao g m:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham d và bi u quy t / b u c tr c tí p t i cu c h p; - y quy n cho m t i di n khác tham d và bi u quy t / b u c tr c tí p t i cu h p và tuân th i u 	

	<p>Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký công và phải chỉ định vị trí đăng ký cho nhân khi các công có quy định phải có mặt đăng ký hội.</p>	<p>6 của Quy chế này. Trưởng phòng có nhiệm vụ hướng dẫn các quy định phải xác nhận thành số phòng và số phiếu bầu quy định/buộc các quy định cho mỗi lần.</p> <p>2. Cách thức đăng ký tham dự hội nghị công và kiểm tra tài liệu vào ngày tổ chức hội nghị công:</p> <p>Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký công và phải chỉ định vị trí đăng ký cho nhân khi các công có quy định phải có mặt đăng ký hội theo trình tự sau:</p> <p>a) Khi tiến hành đăng ký công, Công ty cấp cho từng công hoặc cá nhân theo quy định có quy định bầu quy định tại phiếu bầu, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của công, họ và tên cá nhân theo quy định và số phiếu bầu quy định của công đó.</p> <p>b) Công, người cá nhân theo quy định của công là thành viên công nhân các quy định sau khi cuộc họp đã khai mạc có quy định đăng ký ngay và sau đó có quy định tham gia và bầu quy định tại hội nghị ngay sau khi đăng ký. Chủ tịch không có trách nhiệm đăng ký hội nghị cho công nhân mới đăng ký và hội viên của anh em nhân viên đã bầu quy định trước đó không thay đổi.</p>	
--	--	---	--

5	<p>M c 4. Trình t , th t c h p i h i ng c ông thông qua ngh quy t b ng hình th c h ingh tr c ti p k th p tr c tuy n</p> <p>i u 18. Trình t , th t c h p i h i ng c ông thông qua ngh quy t b ng hình th c h ingh tr c tuy n</p> <p>Tr ng h p Công ty áp d ng công ngh hi n i t ch c i h i ng c ông thông qua h p tr c tuy n, Công ty có trách nhi m m b o c ông tham d , bi u quy t b ng hình th c b phi u i n t ho c hình th c i n t khác theo quy nh t i i u 144 Lu t Doanh nghi p và kho n 3 i u 273 Ngh nh s 155/N -CP ngày 31 tháng 12 n m 2020 c a Chính ph quy nh chi ti t thi hành m ts i u c a Lu t Ch ng khoán.</p>	<p><i>B sung thêm M c 4 i u 18 -> 29.</i></p> <p>M c 4</p> <p>TRÌNH T , TH T C H P I H I NG C</p> <p>ÔNG</p> <p>THÔNG QUA NGH QUY T B NG HÌNH TH C H I NGH TR C TUY N</p> <p>Tr ng h p Công ty áp d ng công ngh hi n i t ch c i h i ng c ông thông qua h p tr c tuy n, Công ty có trách nhi m m b o c ông tham d , bi u quy t b ng hình th c b phi u i n t ho c hình th c i n t khác theo quy nh t i i u 144 Lu t Doanh nghi p và kho n 3 i u 273 Ngh nh s 155/N -CP ngày 31 tháng 12 n m 2020 c a Chính ph quy nh chi ti t thi hành m ts i u c a Lu t Ch ng khoán.</p> <p>i u 18. Thông báo tri u t p h p i h i ng c ông tr c tuy n</p> <p>Th c hi n theo quy nh t i i u 4 Quy ch này.</p> <p>L u ý: Phi u bi u quy t / b u c không c ng i kèm theo thông báo m i h p.</p> <p>i u 19. Cách th c ng ký tham d h p i h i ng c ông tr c tuy n</p> <p>1. Cách th c ng ký tham d i h i ng c ông tr c tuy n tr c ngày khai m c cu c h p i h i</p>	<p>- i u 115</p> <p>Lu t Doanh nghi p 2020</p> <p>- i m c kho n 3</p> <p>i u 144</p> <p>Lu t Doanh nghi p 2020</p> <p>- i u 146</p> <p>Lu t Doanh nghi p 2020</p> <p>- iêm b kho n 2 i u 41</p> <p>Lu t ch ng khoán 2019</p> <p>- kho n 3 i u 273</p> <p>Ngh nh 155/2020/N -CP</p> <p>- i m c kho n 6 i u 13 Ph l c I</p> <p>Thông t 116/2020/TT-BTC</p>
---	---	--	--

		<p>ng c ông c quy nh rõ t i Thông báo h p i h i ng c ông, bao g m:</p> <p>a) i u ki n tham gia:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tên trong Danh sách c ông có quy n d h p i h i ng c ông c l p theo thông báo th c hi n quy n c a Công ty. - i di n y quy n i u ki n tham d theo quy nh c a pháp lu t và i u l công ty. <p>b) Yêu c u k thu t:</p> <p>i bi u c n có thi t b i n t k t n i Internet (ví d : máy tính, máy tính b ng, i n tho i đi ng, thi t b i n t khác có k t n i Internet ...).</p> <p>2. Cách th c ghi nh n i bi u tham d i h i ng c ông tr c tuy n:</p> <p>i bi u c h th ng b phi u i n t ghi nh n là tham d i h i ng c ông tr c tuy n khi i bi u ó th c hi n truy c p vào h th ng b ng các thông tin truy c p ã c cung c p theo quy nh t i i u 19 Quy ch này và ã th c hi n b phi u i n t v i b t k v n nào c a n i dung ch ng trình cu c h p i h i ng c ông tr c tuy n.</p> <p>i u 20. Cung c p thông tin ng nh p và th c hi n b phi u i n t</p> <p>1. Thông tin ng d n truy c p vào h th ng b phi u i n t , tên ng nh p, m t kh u truy c p và</p>	<p>- kho n 4, 5 i u 2 Ph l c II Thông t 116/2020/TT-BTC - V n b n 1916/UBCK- GS C</p>
--	--	---	---

		<p>các y u t nh danh khác (n u có) nh m tham d i h i ng c ông tr c tuy n s c cung c p trong thông báo m i h p (ho c hình th c thông báo thông tin ng nh p do H i ng qu n tr quy nh). i bi u ph i có trách nhi m b o m t tên ng nh p, m t kh u truy c p và các y u t nh danh khác (n u có) c c p m b o r ng ch có i bi u m i có quy n th c hi n vi c b phi u trên h th ng b phi u i n t và ch u hoàn toàn trách nhi m i v i các thông tin ã ng ký này.</p> <p>2. Khi i bi u có yêu c u cung c p l i thông tin ng nh p, Ban t ch c i h i có th thông báo thông qua các hình th c: tr c ti p, email ho c i n tho i. Hình th c cung c p thông tin ng nh p qua email ho c i n tho i ch c th c hi n d a trên thông tin c ông t Danh sách c ông có quy n b phi u do T ng Công ty L u ký và Bù tr Ch ng khoán Vi t Nam l p theo thông báo th c hi n quy n c a Công ty.</p> <p>3. i bi u s d ng tên ng nh p, m t kh u truy c p và các y u t nh danh khác (n u có) truy c p vào h th ng b phi u i n t và th c hi n b phi u i n t theo n i dung ch ng trình h p i h i ng c ông tr c tuy n.</p> <p>i u 21. Vi c y quy n cho ng i i di n d h p i h i ng c ông tr c tuy n</p> <p>1. C ông th c hi n y quy n theo quy nh t i kho n 2, 3 i u 6 Quy ch này.</p>	
--	--	--	--

2. Mục tiêu quy hoạch nội dung khi thực hiện quy trình tuyển:

a) Các công nhân tuân thủ cung cấp ý các thông tin thực hiện quy trình tuyển, các bí quyết cung cấp thông tin cá nhân quy trình: sơ đồ, thảo luận, cách liên lạc và cách email. Đây là các cấp độ ngành nghề, mặt khu vực và các yếu tố nhân danh khác (nếu có) nội dung quy trình.

b) Nội dung các quy trình tuyển:

Việc quy trình có nội dung pháp lý khi tham khảo các điều kiện sau:

- Khi công nhân ý các thông tin theo mục quy trình tuyển và hoàn thành thực hiện quy trình tuyển.

- Giấy quy trình in ra theo mục quy trình tuyển có ý kiến ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là thành viên) cá nhân quy trình và cá nhân quy trình.

c) Hình thức quy trình nội dung quy trình tuyển:

Công nhân viên chính thức ngành nghề quy trình tuyển cho Công ty trước lúc khởi khai mặt chính thức. Lưu ý thời gian ghi nhận việc quy trình có nội dung tính theo thời gian Công ty nhân viên chính thức ngành nghề quy trình tuyển.

		<p>H y b y quy n tr c tuy n s b vô hi u l c n u i đi n y quy n ã ti n hành b phi u bi u quy t / b u c v i b t k v n nào c a n i dung ch ng trình cu c h p i h i ng c ông tr c tuy n.</p> <p>i u 22. i u ki n ti n hành h p i h i ng c ông tr c tuy n</p> <p>Th c hi n theo quy nh t i i u 8 Quy ch này.</p> <p>i u 23. Th o lu n t i i h i ng c ông tr c tuy n</p> <p>1. Nguyên t c th o lu n:</p> <p>a) Vi c th o lu n ch c th c hi n trong th i gian quy nh và thu c ph m vi các v n trình bày trong n i dung ch ng trình h p i h i ng c ông;</p> <p>b) Ch có i bi u m i c tham gia th o lu n;</p> <p>c) i bi u có ý ki n ng ký n i dung th o lu n theo hình th c quy nh c th t i quy ch làm vi c c a i h i.</p> <p>d) Ban th ký s s p x p các n i dung th o lu n c a i bi u theo th t ng ký và chuy n lên cho ch t a.</p> <p>2. Gi i áp ý ki n c a các i bi u:</p>	
--	--	---	--

a) Trên cơ sở nội dung thông lệ của chi nhánh, chi nhánh thành viên do chi nhánh ngân hàng áp dụng của chi nhánh;

b) Trường hợp do ghi nhận về thời gian thực, các câu hỏi của chủ tài khoản chi nhánh của Công ty trả lời sau.

Điều 24. Hình thức thông qua Nghị quyết của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị thông qua Nghị quyết thực hiện quy định về hình thức biểu quyết.

Điều 26. Cách thức biểu quyết

1. Cách thức biểu quyết trực tiếp:

Chi nhánh làm việc trong ba phương án biểu quyết: Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến về nội dung của biểu quyết chi nhánh đã đề xuất. Sau đó, chi nhánh tiến hành xác nhận biểu quyết thực hiện biểu quyết ghi nhận kết quả.

2. Cách thức biểu quyết trực tiếp:

a) Biểu quyết theo phương thức biểu quyết: Nếu chi nhánh công ty không có quy định khác, về biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị / Ban kiểm soát chi nhánh chi nhánh theo phương thức biểu quyết (biểu quyết hoặc biểu quyết). Theo đó, chi nhánh thực hiện biểu quyết bằng cách đánh dấu vào ô “Biểu quyết” hoặc ghi rõ số biểu quyết vào ô “Số biểu quyết” của các ngân

		<p>viên t ng ng trên phi u b u c ã c cài t t i h th ng b phi u i n t .Sau ó, i bi u ti n hành xác nh n b u c h th ng b phi u i n t ghi nh n k t qu .</p> <p>b) B u c theo ph ng th c bi u quy t (n u có): Th c hi n theo quy nh b phi u bi u quy t tr c tuy n nêu t i kho n 1 i u này.</p> <p>3. M t s quy nh khác khi th c hi n b phi u i n t :</p> <p>a) Tr ng h p i bi u không th c hi n h t các v n bi u quy t, b u c theo n i dung ch ng trình i h i thì các v n ch a c bi u quy t, b u c c xem nh i bi u không ti n hành b phi u bi u quy t, b u c các v n ó;</p> <p>b) Trong tr ng h p phát sinh các v n ngoài ch ng trình i h i ã g i, i bi u có th bi u quy t, b u c b sung. N u i bi u không th c hi n bi u quy t, b u c v i nh ng v n phát sinh thì xem nh i bi u không ti n hành b phi u bi u quy t, b u c các v n phát sinh ó;</p> <p>c) i bi u có th thay i k t qu bi u quy t, b u c (nh ng không th h y k t qu bi u quy t, b u c); bao g m c k t qu bi u quy t, b u c b sung các v n phát sinh ngoài ch ng trình i h i. H th ng tr c tuy n ch ghi nh n ki m phi u i v i k t qu bi u quy t, b u c cu i cùng t i th i i m k t thúc b</p>	
--	--	--	--

phi u i n t c a t n g t k i m phi u c quy nh trong quy ch làm vi c c a i h i;

d) Trong tr ng h p i bi u th c hi n b u ghi s : Phi u b u không h p l là phi u có t n g s phi u b u cho các n g c viên l n h n t n g s phi u b u c a i bi u i di n c tính t i th i gian k i m phi u b u c .

) Th i gian b phi u i n t c quy nh c th trong quy ch làm vi c c a i h i. i bi u có th truy c p h th ng b phi u i n t và th c hi n b phi u 24 gi trong ngày và 07 ngày trong tu n tr tr ng h p b o trì h th ng ho c lý do khác n m ngoài t m k i m soát c a Công ty. K t thúc th i gian b phi u, h th ng không ghi nh n thêm k t qu b phi u i n t t i bi u.

i u 26. Cách th c k i m phi u tr c t u y n

Khi i bi u th c hi n bi u quy t / b u c , s phi u bi u quy t, phi u b u u c ghi nh n trên h th ng theo nguyên t c s bi u quy t tán thành, bi u quy t không tán thành và bi u quy t không ý k i n.

i u 27. Thông báo k t qu k i m phi u tr c t u y n

C n c biên b n k i m phi u ghi nh n nh quy nh t i i u 26 Quy ch này, ban k i m phi u s k i m tra, t ng h p và báo cáo ch t a k t qu k i m phi u c a t ng v n theo n i dung ch ng trình i h i. K t

		<p>qu ki m phi u s c ch t a / ban ki m phi u công b ngay tr c khi b m c cu c h p.</p> <p>i u 28. L p biên b n h p i h i ng c ông tr c tuy n</p> <p>1. Th c hi n theo quy nh t i kho n 1, 2, 3 i u 15 Quy ch này.</p> <p>2. a i m t ch c c ghi trong biên b n h p i h i ng c ông tr c tuy n là a i m ch t a i h i có m t i u khi n i h i. a i m này ph i trên lãnh th Vi t Nam.</p> <p>3. Hình th c thông qua biên b n h p i h i ng c ông tr c tuy n c quy nh c th t i Quy ch làm vi c c a Công ty t i k h p i h i ng c ông tr c tuy n.</p> <p>i u 29. Công b Ngh quy t, Biên b n h p i h i ng c ông tr c tuy n</p> <p>Th c hi n theo quy nh t i kho n 4, 5, 6 i u 15 c a Quy ch này.</p>	
--	--	--	--

6		<p><i>B sung thêm M c 5 i u 30 -> 39.</i></p> <p style="text-align: center;">M c 5</p> <p style="text-align: center;">TRÌNH T , TH T CH P I H I NG C</p> <p style="text-align: center;">ÔNG</p> <p style="text-align: center;">THÔNG QUA NGH QUY T B NG HÌNH TH C</p> <p style="text-align: center;">H INGH TR C TI P K TH P V I TR C</p> <p style="text-align: center;">TUY N</p> <p>i u 30. Thông báo tri u t p h p i h i ng c ông tr c ti p k th p v i tr c tuy n</p> <p>Th c hi n theo quy nh t i i u 4 Quy ch này.</p> <p>L u ý: Phi u bi u quy t / b u c không c ng i kèm theo thông báo m i h p.</p> <p>i u 31. Cách th c ng ký tham d h p i h i ng c ông tr c ti p k th p v i tr c tuy n</p> <p>Th c hi n theo quy nh t i i u 7 và i u 19 Quy ch này.</p> <p>i u 32. Vi c y quy n cho ng i i đi nd h p i h i ng c ông tr c ti p k th p v i tr c tuy n</p> <p>Th c hi n theo quy nh t i i u 6 và i u 21 Quy ch này.</p>	<p>- i u 115</p> <p>Lu t Doanh nghi p 2020</p> <p>- i m c kho n 3</p> <p>i u 144</p> <p>Lu t Doanh nghi p 2020</p> <p>- i u 146</p> <p>Lu t Doanh nghi p 2020</p> <p>- i m b kho n 2 i u 41</p> <p>Lu t ch ng khoán 2019</p> <p>- kho n 3 i u 273</p> <p>Ngh nh 155/2020/N -CP</p> <p>- i m c kho n 6 i u 13 Ph l c I</p> <p>Thông t 116/2020/TT-BTC</p>
---	--	--	--

		<p>điều 33. Hình thức thi hành pháp lệnh ngân sách trung ương</p> <p>Thực hiện theo quy định tại điều 8 Quy chế này.</p> <p>điều 34. Hình thức thông qua Nghị quyết của Hội đồng ngân sách trung ương</p> <p>Thực hiện theo quy định tại điều 9 và điều 24 Quy chế này.</p> <p>điều 35. Cách thức phê duyệt dự án</p> <p>Thực hiện theo quy định tại điều 10 và điều 25 Quy chế này.</p> <p>điều 36. Cách thức kiểm duyệt dự án</p> <p>Thực hiện theo quy định tại điều 11 và điều 26 Quy chế này.</p> <p>điều 37. Thông báo kết quả kiểm duyệt dự án</p> <p>Thực hiện theo quy định tại điều 13 và điều 27 Quy chế này.</p> <p>điều 38. Lập biên bản pháp lệnh ngân sách trung ương</p>	<p>- khoản 4, 5 điều 2 Phụ lục II Thông tư 116/2020/TT-BTC - Văn bản 1916/UBCK- GS C</p>
--	--	--	---

		<p>Thực hiện theo quy định tại Điều 15 và Điều 28 Quy chế này.</p> <p>Điều 39. Công bố Nghị quyết, Biên bản họp Hội đồng quản trị công ty</p> <p>Thực hiện theo quy định tại khoản 4, 5, 6 Điều 15 Quy chế này.</p>	
7	<p>Điều 21. Chức vụ, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT</p> <p>Điều khoản 1 Điều 21</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>a) Không thuộc diện quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật này;</p> <p>...</p>	<p>Điều 42. Chức vụ, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>Điều khoản 2.1 Điều 42</p> <p>2.1 Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều 1 công ty.</p> <p>a) Không thuộc diện quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật doanh nghiệp;</p> <p>...</p>	- khoản 2 Điều 17 Luật doanh nghiệp 2020

8	<p>i m d kho n 1 i u 21</p> <p>1. Thành viên H i ng qu n tr ph i có các tiêu chu n và i u ki n sau ây:</p> <p>...</p> <p>d) i v i doanh nghi p nhà n c theo quy nh t i i m b kho n 1 i u 88 c a Lu t này và công ty con c a doanh nghi p nhà n c theo quy nh t i kho n 1 i u 88 c a Lu t này thì thành viên H i ng qu n tr không c là ng i có quan h gia ình c a Giám c, T ng giám c và ng i qu n lý khác c a công ty; c a ng i qu n lý, ng i có th m quy n b nhi m ng i qu n lý công ty m .</p>	<p>i m d kho n 2.1 i u 42</p> <p>2.1 Thành viên H i ng qu n tr ph i áp ng các tiêu chu n và i u ki n theo quy nh t i kho n 1, kho n 2 i u 155 Lu t doanh nghi p và i u l công ty.</p> <p>...</p> <p>d) i v i doanh nghi p nhà n c theo quy nh t i i m b kho n 1 i u 88 c a Lu t này và công ty con c a doanh nghi p nhà n c theo quy nh t i kho n 1 i u 88 c a Lu t này thì thành viên H i ng qu n tr không c là ng i có quan h gia ình c a Giám c, T ng giám c và ng i qu n lý khác c a công ty; c a ng i qu n lý, ng i có th m quy n b nhi m ng i qu n lý công ty m .</p>	<p>Vì ây là tr ng h p liên quan n doanh nghi p nhà n c.</p>
9	<p>kho n 2 i u 21</p> <p>2. Tr tr ng h p pháp lu t v ch ng khoán có quy nh khác, thành viên c l p H i ng qu n tr theo quy nh t i i m b kho n 1 i u 137 c a Lu t này ph i có các tiêu chu n và i u ki n sau ây:</p> <p>...</p>	<p>kho n 2.2 i u 42</p> <p>2.2 Tr tr ng h p pháp lu t v ch ng khoán có quy nh khác, thành viên c l p H i ng qu n tr theo quy nh t i i m b kho n 1 i u 137 Lu t doanh nghi p ph i có các tiêu chu n và i u ki n sau ây:</p> <p>...</p>	<p>- i m b kho n 1 i u 137</p> <p>Lu t doanh nghi p 2020</p>

10	<p>Điểm 23. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>Việc bầu quy định thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dân phiếu, theo số phiếu công bố công khai của người ứng cử. Người ứng cử phải là thành viên của Công ty và công bố ứng cử danh sách thành viên của mình cho mọi thành viên.</p> <p>Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính theo cao nhất, bất kỳ người ứng cử có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi số thành viên quy định của Công ty. Trường hợp có từ 02 người ứng cử trở lên cùng số phiếu bầu thì số ứng cử viên còn lại trong số các người ứng cử có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định của Công ty.</p>	<p>Điểm 44. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>Việc bầu quy định thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dân phiếu, theo số phiếu công bố công khai của người ứng cử. Người ứng cử phải là thành viên của Công ty và công bố ứng cử danh sách thành viên của mình cho mọi thành viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính theo cao nhất, bất kỳ người ứng cử có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi số thành viên quy định của Công ty. Trường hợp có từ 02 người ứng cử trở lên cùng số phiếu bầu thì số ứng cử viên còn lại trong số các người ứng cử có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định của Công ty.</p> <p>Trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, nếu số ứng cử viên bằng số thành viên Hội đồng quản trị cần bầu thì việc bầu thành viên Hội đồng quản trị có thể thực hiện theo phương thức bầu dân phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức bầu quy định (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Trường hợp bầu quy định thông qua theo 7 phương thức bầu quy định thực hiện theo khoản 2 Điều 20 của Công ty.</p>	<p>- khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020</p>
----	---	--	--

11	<p>điều 24. Các trách nhiệm, bổn phận thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>khoản 1, 2 điều 24</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị không còn thực cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <p>1. Không thực cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc bị pháp luật không công nhận làm thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>2. Có mất chức;</p> <p>...</p>	<p>điều 45. Các trách nhiệm, bổn phận thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>điểm a, b khoản 1 điều 45</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị không còn thực cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Không có tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 2 điều 42 Quy định này hoặc bị pháp luật không công nhận làm thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>b) Có mất chức và mất chức;</p> <p>...</p>	<p>- khoản 1 điều 160</p> <p>Luật Doanh nghiệp 2020</p>
12		<p>khoản 2 điều 45: Thêm khoản 2 điều 45.</p> <p>2. Quy định về thành viên Hội đồng quản trị có mất chức:</p> <p>- Khi Công ty nhận mất chức của thành viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin bất thành trong thời hạn 24 giờ (Công ty cần nêu rõ vị trí nhiệm vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và điều lệ công ty);</p> <p>- Hội đồng quản trị thực cách riêng hoặc kết hợp với Hội đồng quản trị gửi thông qua mất chức và kế hoạch bổ sung thực cách tiếp nhận công nhận;</p>	<p>- điểm 1 khoản 1 điều 11</p> <p>Thông tư 96/2014/TT-BTC</p> <p>- khoản 4 điều 13 điều lệ công ty 2024</p> <p>- điểm a khoản 4 điều 160</p>

		- Trong trường hợp thành viên Hội đồng quản trị nộp tiền cọc quá một phần ba số vốn quy định của Công ty thì Hội đồng quản trị phải triệu tập họp hội đồng trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày thành viên Hội đồng quản trị nộp tiền cọc quá một phần ba.	Luật doanh nghiệp 2020
13	<p>Điều 27. Ủy ban, ban chấp hành Hội đồng quản trị</p> <p>Khoản 2 Điều 27</p> <p>2. Ủy ban chấp hành Hội đồng quản trị</p> <p>Chức vụ Hội đồng quản trị số ủy ban chấp hành trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị - Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tiếp, trừ trường hợp bất khả kháng; - Có nợ tiền; - Trường hợp khác quy định của pháp luật công ty. 	<p>Điều 48. Ủy ban, ban chấp hành Hội đồng quản trị</p> <p>Khoản 2 Điều 48</p> <p>2. Ủy ban chấp hành Hội đồng quản trị</p> <p>Chức vụ Hội đồng quản trị số ủy ban chấp hành trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị; - Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tiếp, trừ trường hợp bất khả kháng; - Có nợ tiền và chấp thu nợ; - Trường hợp khác quy định của pháp luật công ty. 	

14	<p>i u 34. Cách thức biểu quyết</p> <p>kho n b i u 34</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</p> <p>b) Ủy quyền cho người khác nhận ủy quyền và biểu quyết theo quy định tại kho n 11 i u này;</p> <p>c) Tham dự và biểu quyết thông qua hình thức ủy quyền, biểu quyết điện tử hoặc hình thức khác;</p> <p>d) Gửi biểu quyết bằng văn bản thông qua thư, fax, điện tử;</p> <p>e) Gửi biểu quyết bằng phương tiện khác.</p> <p>Trường hợp gửi biểu quyết bằng văn bản thông qua thư, biểu quyết điện tử hoặc biểu quyết bằng phương tiện khác chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Biểu quyết bằng văn bản chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Biểu quyết bằng phương tiện khác chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc.</p>	<p>i u 55. Cách thức biểu quyết</p> <p>kho n b i u 55</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</p> <p>b) Ủy quyền cho người khác nhận ủy quyền và biểu quyết theo quy định tại i u 57 Quy chế này;</p> <p>c) Tham dự và biểu quyết thông qua hình thức ủy quyền, biểu quyết điện tử hoặc hình thức khác;</p> <p>d) Gửi biểu quyết bằng văn bản thông qua thư, fax, điện tử;</p> <p>e) Gửi biểu quyết bằng phương tiện khác.</p> <p>Trường hợp gửi biểu quyết bằng văn bản thông qua thư, biểu quyết điện tử hoặc biểu quyết bằng phương tiện khác chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Biểu quyết bằng văn bản chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Biểu quyết bằng phương tiện khác chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc.</p>	
----	--	--	--

15	<p>i u 48. Tiêu chu n thành viên Ban Ki m soát</p>	<p>i u 69. Tiêu chu n và <u>i u ki n c a</u> thành viên Ban ki m soát</p>	<p>- i m b kho n 2 i u 4 Ph 1 c II Thông t 116/2020/TT-BTC</p>
16	<p>i u 49. c , ng c thành viên Ban Ki m soát kho n a i u 49</p> <p>a) Vi c ng c , c Ki m soát viên c th c hi n t ng t quy nh t i kho n 1, i u 24 i u 1 Công ty. Công ho c nhóm c ông n m gi t 10% n d i 30% t ng s c ph n có quy n bi u quy t c c m t (01) Ki m soát viên; t 30% n d i 40% c c t i a hai (02) Ki m soát viên; t 40% n d i 50% c c t i a ba (03) Ki m soát viên; t 50% n d i 60% c c t i a b n (04) Ki m soát viên; t 60% tr lên c c n m (05) ng viên.</p>	<p>i u 70. c , ng c thành viên Ban ki m soát kho n 1 i u 70</p> <p>1. Vi c ng c , c Ki m soát viên c th c hi n t ng t quy nh t i kho n 1 i u 35 i u 1 Công ty. Công ho c nhóm c ông n m gi t 10% n d i 30% t ng s c ph n có quy n bi u quy t c c 01 ng viên; t 30% n d i 40% c c t i a 02 ng viên; t 40% n d i 50% c c t i a 03 ng viên; t 50% n d i 60% c c t i a 04 ng viên; t 60% tr lên c c t i a 05 ng viên.</p>	
17	<p>i u 51. Các tr ng h p mi n nhi m, bãi nhi m <u>Ki m soát viên</u></p>	<p>i u 72. Các tr ng h p mi n nhi m, bãi nhi m <u>thành viên Ban ki m soát</u></p>	<p>- i m kho n 2 i u 4 Ph 1 c II Thông t 116/2020/TT-BTC</p>

18	<i>i u 51 có 2 kho n.</i>	<p>kho n 3 i u 72: Thêm kho n 3 i u 72. Nh v y i u 72 có 3 kho n.</p> <p>3. Quy nh i v i thành viên Ban ki m soát có n t ch c:</p> <p>- Khi Công ty nh n c n t ch c c a thành viên Ban ki m soát, Công ty ph i công b thông tin b t th ng trong th i h n 24 gi (Công ty c n nêu rõ v th i i m hi u l c theo quy nh t i Lu t Doanh nghi p và i u l công ty);</p> <p>- H i ng qu n tr t ch c cu c h p riêng ho c k t h p v i cu c h p H i ng qu n tr g n nh t thông qua n t ch c và k ho ch b u c b sung t i cu c h p i h i ng c ông g n nh t;</p> <p>- Trong tr ng h p s thành viên Ban ki m soát n p n t ch c quá m t ph n ba so v i s quy nh t i i u l Công ty thì H i ng qu n tr ph i tri u t p h p i h i ng c ông trong th i h n 30 ngày b u c b sung k t ngày s thành viên Ban ki m soát n p n t ch c quá m t ph n ba.</p>	<p>- i m l kho n 1 i u 11 Thông t 96 BTC - kho n 4 i u 13 i u 1 công ty 2024 - i m a kho n 4 i u 160 Lu t doanh nghi p 2020</p>
19	i u 52. Thông báo v b u, mi n nhi m, bãi nhi m <u>Ki m soát viên</u>	i u 73. Thông báo v b u, mi n nhi m, bãi nhi m <u>thành viên Ban ki m soát</u>	<p>- i m e kho n 2 i u 4 Ph l c II Thông t 116/2020/TT-BTC</p>

20	<p>i u 56. ng c , c , mi n nhi m, bấi nhi m T ng Giám c</p> <p>kho n 4 i u 56</p> <p>Các tr ng h p mi n nhi m ng i i u hành doanh nghi p</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. H i ng qu n tr có th mi n nhi m T ng giám c khi a s thành viên H i ng qu n tr có quy n bi u quy t đ h p tán thành và b nhi m T ng giám c m i thay th . 2. Khi T ng giám c h t nhi m k và không c tái b nhi m. 3. C n c vào các quy nh t i h p ng lao ng. 4. Có n t ch c. 5. Các tr ng h p khác theo quy nh c a pháp lu t, i u l Công ty. 	<p>i u 77. ng c , c , mi n nhi m, bấi nhi m T ng giám c</p> <p>i m d kho n 2 i u 77</p> <p>2. Các tr ng h p mi n nhi m ng i i u hành doanh nghi p:</p> <ol style="list-style-type: none"> a) H i ng qu n tr có th mi n nhi m T ng giám c khi a s thành viên H i ng qu n tr có quy n bi u quy t đ h p tán thành và b nhi m T ng giám c m i thay th ; b) Khi T ng giám c h t nhi m k và không c tái b nhi m; c) C n c vào các quy nh t i h p ng lao ng; d) Có n t ch c và c ch p thu n;) Các tr ng h p khác theo quy nh c a pháp lu t, i u l công ty. 	
----	--	--	--

21	<p>i u 60. Th t c, trình t tri u t p, thông báo m i h p, ghi biên b n, thông báo k t qu h p gi a H QT, BKS và T ng giám c</p> <p>kho n a i u 60</p> <p>a) H i ng qu n tr s m i Tr ng ban ki m soát tham d t t c các cu c h p c a H i ng qu n tr và có th m i thêm m t s thành viên Ban T ng Giám c tham d m t s cu c h p H i ng qu n tr. Tr ng ban ki m soát và thành viên Ban T ng Giám c c m i có th tham gia th o lu n trong cu c h p nh ng không có quy n tham gia bi u quy t. Ch t ch H i ng qu n tr s có v n b n thông báo k t qu cu c h p này cho Tr ng ban ki m soát và T ng Giám c trong th i gian n m (05) ngày làm vi c sau khi cu c h p k t thúc.</p>	<p>i u 81. Th t c, trình t tri u t p, thông báo m i h p, ghi biên b n, thông báo k t qu h p gi a H i ng qu n tr , Ban ki m soát và T ng giám c</p> <p>kho n 1 i u 81</p> <p>1. H i ng qu n tr s m i Tr ng ban ki m soát tham d t t c các cu c h p c a H i ng qu n tr và có th m i thêm m t s thành viên Ban T ng giám c tham d m t s cu c h p H i ng qu n tr. Tr ng ban ki m soát và thành viên Ban T ng giám c c m i có th tham gia th o lu n trong cu c h p nh ng không có quy n tham gia bi u quy t. Ch t ch H i ng qu n tr s có v n b n thông báo k t qu cu c h p này cho Tr ng ban ki m soát và T ng giám c trong th i gian 05 ngày làm vi c sau khi cu c h p k t thúc.</p>	
22	<p>i u 64. Báo cáo c a T ng Giám c v i H i ng qu n tr v vi c th c hi n nhi m v và quy n h n c giao</p> <p>kho n a, b i u 64</p> <p>a. Theo nh k hàng tháng, T ng Giám c ph i t ch c h p Ban T ng Giám c ki m i m, ánh giá vi c th c hi n các ngh quy t và các v n y quy n khác c a H i ng qu n tr i v i Ban T ng Giám c. Biên b n h p ph i c l u tr , làm c s trích d n và a thông tin vào các báo cáo c a Ban T ng Giám c.</p>	<p>i u 85. Báo cáo c a T ng giám c v i H i ng qu n tr v vi c th c hi n nhi m v và quy n h n c giao</p> <p>kho n 1, 3 i u 85.</p> <p>1. Theo nh k hàng tháng, T ng giám c ph i t ch c h p Ban T ng giám c ki m i m, ánh giá vi c th c hi n các ngh quy t và các v n y quy n khác c a H i ng qu n tr i v i Ban T ng giám c. Biên b n h p ph i c l u tr , làm c s trích d n và a thông tin vào các báo cáo c a Ban T ng giám c.</p>	

	<p>b. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trực tiếp Hội đồng quản trị và chỉ huy công việc thực hiện nhiệm vụ và quy định của giao và phi báo cáo các kết quả này khi cần yêu cầu.</p> <p>c. Khi cần thiết, Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu các thành viên Ban Tổng Giám đốc công nhận các chức danh thu nhập quy định của Tổng Giám đốc báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ và quy định của giao.</p>	<p>2. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trực tiếp Hội đồng quản trị và chỉ huy công việc thực hiện nhiệm vụ và quy định của giao và phi báo cáo các kết quả này khi cần yêu cầu.</p> <p>3. Khi cần thiết, Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu các thành viên Ban Tổng giám đốc công nhận các chức danh thu nhập quy định của Tổng giám đốc báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ và quy định của giao.</p>	
23	<p>Điều 67. Phi hành phần kiểm soát, điều hành, giám sát của các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc theo các nhiệm vụ của các thành viên nêu trên.</p> <p>Khoản a, b Điều 67</p> <p>Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và thành viên Ban Tổng Giám đốc sẽ thường xuyên trao đổi trong công việc và cung cấp thông tin qua lại theo tinh thần hợp tác, hỗ trợ, hỗ trợ lẫn nhau cho công việc của các thành viên theo đúng quy định tại Điều 1 Công ty, quy chế làm việc và kế hoạch hành động chung.</p> <p>a) Trường hợp khẩn cấp, các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và thành viên Ban Tổng Giám đốc có thể thông tin ngay (bằng gọi điện thoại, nhắn tin hoặc email) cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng ban Kiểm soát hoặc Tổng giám đốc cho các bên liên quan.</p>	<p>Điều 88. Phi hành phần kiểm soát, điều hành, giám sát của các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban kiểm soát và Tổng giám đốc theo các nhiệm vụ của các thành viên nêu trên</p> <p>Khoản 1, 2 Điều 88</p> <p>1. Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và thành viên Ban Tổng giám đốc sẽ thường xuyên trao đổi trong công việc và cung cấp thông tin qua lại theo tinh thần hợp tác, hỗ trợ, hỗ trợ lẫn nhau cho công việc của các thành viên theo đúng quy định tại Điều 1 Công ty, quy chế làm việc và kế hoạch hành động chung.</p> <p>2. Trường hợp khẩn cấp, các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và thành viên Ban Tổng giám đốc có thể thông tin ngay (bằng gọi điện thoại, nhắn tin hoặc email) cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng ban Kiểm soát hoặc Tổng giám đốc cho các bên liên quan.</p>	

	<p>Giám đốc hoặc các ban giám đốc ghi quy định hi u qu .</p> <p>b) Ban kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị có quy định truy vấn thông tin, số liệu, hồ sơ của công ty trực tiếp qua các cán bộ công nhân viên phụ trách chuyên môn của các phòng ban trong Công ty. Trao đổi trực tiếp, gián tiếp giữa các thành viên Ban kiểm soát làm sáng rõ vấn đề quan tâm, phục vụ lợi ích chung.</p>	<p>3. Ban kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị có quy định truy vấn thông tin, số liệu, hồ sơ của công ty trực tiếp qua các cán bộ công nhân viên phụ trách chuyên môn của các phòng ban trong Công ty. Trao đổi trực tiếp, gián tiếp giữa các thành viên Ban kiểm soát làm sáng rõ vấn đề quan tâm, phục vụ lợi ích chung.</p>	
24	<p>Điều 69. Tiêu chí đánh giá hoạt động</p> <p>Hội đồng Quản trị có trách nhiệm xây dựng chế độ đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc và các nghiệp vụ hành khác của các bộ phận ra các tài sản, tài sản hoàn thành kế hoạch của thành viên.</p> <p>Tiêu chí đánh giá hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Tổng Giám đốc và các nghiệp vụ hành khác do Hội đồng quản trị ban hành trong tình hình.</p>	<p>Điều 90. Tiêu chí đánh giá hoạt động</p> <p>1. Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng chế độ đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc và các nghiệp vụ hành khác của các bộ phận ra các tài sản, tài sản hoàn thành kế hoạch của thành viên.</p> <p>2. Tiêu chí đánh giá hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc và các nghiệp vụ hành khác do Hội đồng quản trị ban hành trong tình hình.</p>	

25	<p>i u 74. Ngày hi u l c</p> <p>kho n 1 i u 74</p> <p>1. Quy ch này g m 08 Ch ng, 74 i u c i h i ng c ông Công ty C ph n Logistics Vinalink nh t trí thông qua b sung ngày 27 tháng 4 n m 2022 và cùng ch p thu n hi u l c toàn v n c a quy nh này.</p>	<p>i u 95. Ngày hi u l c</p> <p>kho n 1 i u 95</p> <p>1. Quy ch này g m 08 Ch ng, 95 i u c i h i ng c ông Công ty C ph n Logistics Vinalink nh t trí thông qua b sung ngày 23 tháng 04 n m 2024 và cùng ch p thu n hi u l c toàn v n c a quy nh này.</p>	
26	<p>i u 74. Ngày hi u l c</p> <p>kho n 2 i u 74</p> <p>2. Các b n sao ho c trích l c Quy ch v qu n tr Công ty ph i có ch ký c a Ch t ch H QT.</p>	<p>i u 95. Ngày hi u l c</p> <p>kho n 2 i u 95</p> <p>2. Các b n sao ho c trích l c Quy ch n i b v qu n tr công ty ph i có ch ký c a Ch t ch H i ng qu n tr .</p>	